

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ  
KHOA TIỂU HỌC - MẦM NON**

**TRẦN THỊ PHƯƠNG THANH**

**THỰC TRẠNG DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3  
TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC -  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**Mã sinh viên: 2152020107**

**NINH BÌNH, 2021**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ  
KHOA TIỂU HỌC - MẦM NON**

**TRẦN THỊ PHƯƠNG THANH**

**THỰC TRẠNG DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3  
TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC -  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**Mã sinh viên: 2152020107**

**Người hướng dẫn: ThS. Hoàng Thị Hương**

**NINH BÌNH, 2021**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài: *“Thực trạng dạy học môn Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc - thành phố Ninh Bình”* là một công trình nghiên cứu độc lập không có sự sao chép của người khác. Đề tài là một sản phẩm mà tôi đã nỗ lực nghiên cứu trong quá trình học tập tại trường cũng như thực tập tại trường Tiểu học Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình. Trong quá trình viết bài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc rõ ràng. Tôi xin cam đoan nếu có vấn đề gì tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

*Ninh Bình, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

**Người thực hiện**

**Trần Thị Phương Thanh**

## **XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

Đề tài “*Thực trạng dạy học môn Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc - thành phố Ninh Bình*” của sinh viên **Trần Thị Phương Thanh** là công trình nghiên cứu không trùng lặp và chưa được công bố dưới bất kỳ hình thức nào. Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

*Ninh Bình, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

**Người hướng dẫn khoa học**

**ThS. Hoàng Thị Hương**

## **BẢNG CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

CBQL	: Cán bộ quản lí
GD	: giáo dục
GV	: giáo viên
HS	: học sinh
HSTH	: học sinh Tiểu học
NCKH	: Nghiên cứu khoa học
Nxb	: Nhà xuất bản
TH	: Tiểu học

## DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1. Nhận thức của CBQL, GV về mức độ cần thiết của việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ.....	28
Bảng 2.2. Nhận thức của cán bộ quản lý về ý nghĩa của việc dạy học môn Âm nhạc đối với sự phát triển của HSTH.....	30
Bảng 2.3. Tổng hợp kết quả khảo sát thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học trong quá trình dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3.....	31
Bảng 2.4. Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ sử dụng các phương tiện dạy học của GV trong quá trình dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3 trường TH Ninh Phúc.....	33
Bảng 2.5. Tổng hợp đánh giá mức độ tổ chức các hoạt động trong quá trình dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3.....	34
Bảng 2.6. Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ yêu thích môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc.....	37
Bảng 2.7. Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ thực hiện các yêu cầu GV giao về nhà của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc.....	38
Bảng 2.8. Tổng hợp kết học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc.....	39

## **DANH MỤC BIỂU ĐỒ**

Biểu đồ 2.1. Mức độ yêu thích môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường TH Ninh Phúc.....	37
Biểu đồ 2.2. So sánh kết quả học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc.....	40

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
<b>1. Lý do chọn đề tài</b> .....	<b>1</b>
<b>2. Tổng quan tình hình nghiên cứu</b> .....	<b>2</b>
<i>2.1. Nhóm tài liệu học pháp</i> .....	2
<i>2.2. Nhóm tài liệu đề tài nghiên cứu khoa học</i> .....	3
<b>3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu</b> .....	<b>4</b>
<i>3.1. Mục đích</i> .....	4
<i>3.2. Nhiệm vụ</i> .....	4
<b>4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu</b> .....	<b>5</b>
<i>4.1. Đối tượng</i> .....	5
<i>4.2. Phạm vi</i> .....	5
<b>5. Phương pháp nghiên cứu</b> .....	<b>5</b>
<i>5.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lí luận</i> .....	5
<i>5.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn</i> .....	5
<i>5.2.1. Phương pháp quan sát</i> .....	5
<i>5.2.2. Phương pháp điều tra</i> .....	5
<i>5.2.3. Phương pháp trò chuyện, phỏng vấn</i> .....	5
<i>5.2.4. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm</i> .....	6
<i>5.2.5. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm</i> .....	6
<b>6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn</b> .....	<b>6</b>
<i>6.1. Ý nghĩa khoa học</i> .....	6
<i>6.2. Ý nghĩa thực tiễn</i> .....	6
<b>NỘI DUNG</b> .....	<b>7</b>
<b>Chương 1</b> .....	<b>7</b>
<b>CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VIỆC DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3</b> .....	<b>7</b>
<b>1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN</b> .....	<b>7</b>



1.1.1. Dạy học.....	7
1.1.2. Âm nhạc và dạy học Âm nhạc.....	8
1.2. VAI TRÒ CỦA MÔN ÂM NHẠC TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC.....	9
1.2.1. Giáo dục thẩm mỹ.....	10
1.2.2. Giáo dục đạo đức.....	12
1.2.3. Phát triển trí tuệ.....	14
1.2.4. Phát triển thể chất.....	15
1.3. ĐẶC ĐIỂM TÂM SINH LÝ VÀ KHẢ NĂNG ÂM NHẠC CỦA HỌC SINH LỚP 3.....	16
1.3.1. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh lớp 3.....	16
1.3.2. Khả năng âm nhạc của học sinh lớp 3.....	18
1.4. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH CỦA MÔN ÂM NHẠC LỚP 3.....	20
1.4.1. Mục tiêu, nhiệm vụ của môn Âm nhạc lớp 3.....	20
1.4.2. Nội dung chương trình môn Âm nhạc lớp 3.....	21
Kết luận chương 1.....	23
Chương 2.....	24
THỰC TRẠNG DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3 TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC - THÀNH PHỐ NINH BÌNH.....	24
2.1. VÀI NÉT VỀ TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC.....	24
2.2. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG.....	26
2.2.1. Mục đích điều tra thực trạng.....	26
2.2.2. Đối tượng, phạm vi và thời gian điều tra.....	26
2.3. NỘI DUNG, CÁCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA.....	26
2.3.1. Nội dung điều tra.....	26

2.3.2. Cách tiến hành điều tra .....	26
2.4. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐÁNH GIÁ .....	27
2.4.1. Tiêu chí đánh giá.....	27
2.4.2. Thang đánh giá .....	27
2.5. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA .....	28
2.3.1. Kết quả điều tra giáo viên .....	28
2.5.1.1. Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH .....	28
2.5.1.2. Nhận thức của CBQL về ý nghĩa của việc dạy học môn Âm nhạc đối với sự phát triển của HSTH.....	29
2.5.1.3. Đánh giá của giáo viên về mức độ sử dụng các phương pháp dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3.....	31
2.5.1.4. Đánh giá của giáo viên về mức độ sử dụng các phương tiện dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3.....	32
2.5.1.5. Đánh giá của giáo viên về mức độ tổ chức hoạt động trong quá trình dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3.....	33
2.5.1.6. Đánh giá của giáo viên về những thuận lợi và khó khăn khi dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3.....	35
2.5.2. Kết quả điều tra học sinh .....	37
2.5.2.1. Thái độ học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3.....	37
2.5.2.2. Kết quả học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3.....	39
2.6. NGUYÊN NHÂN CỦA THỰC TRẠNG .....	42
2.7. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3 TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC.....	43
2.7.1. Phân loại đối tượng học sinh .....	43
2.7.2. Xây dựng một số trò chơi âm nhạc cho học sinh lớp 3.....	44
2.7.3. Kết hợp với gia đình và nhà trường .....	46
Kết luận chương 2 .....	47

<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....</b>	<b>48</b>
<b>1. Kết luận.....</b>	<b>48</b>
<b>2. Kiến nghị.....</b>	<b>49</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>50</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>53</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong xã hội hiện nay, bên cạnh việc phát triển kinh tế xã hội, chính trị của đất nước thì đời sống văn hóa nói chung và văn hóa trong nhà trường nói riêng ngày càng được chú trọng và nâng cao, đặc biệt là bậc Tiểu học - bậc học nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân. Mục đích giáo dục hiện nay là đào tạo những con người phát triển toàn diện, có đủ năng lực cần thiết, đáp ứng sự đòi hỏi của cuộc sống hiện đại. Việc giáo dục một con người toàn diện không chỉ nằm ở việc dạy cho các em nắm chắc các kiến thức về khoa học - xã hội mà còn cả giáo dục thẩm mỹ. Một trong những con đường giáo dục thẩm mỹ nhanh và hiệu quả nhất là giáo dục thông qua các môn học nghệ thuật, trong đó âm nhạc có một vị trí rất quan trọng. Âm nhạc góp phần giáo dục, kích thích sự phát triển của thần kinh, có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách, hướng con người đến các giá trị chân, thiện, mỹ. Chính vì vậy, trong trường Tiểu học môn Âm nhạc là một môn học bắt buộc cùng với các môn học khác như Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên Xã hội, Đạo đức, Lịch sử - Địa lí,...

Ở bậc Tiểu học mục tiêu dạy học môn Âm nhạc không phải đào tạo học sinh trở thành ca sĩ hay nhạc sĩ mà là cung cấp cho học sinh những kiến thức âm nhạc cơ bản như học hát, tập đọc nhạc và âm nhạc thường thức. Đồng thời thông qua môn Âm nhạc giáo dục tình cảm, đạo đức, trí tuệ cho học sinh, góp phần phát triển hài hòa, toàn diện về nhân cách. Bên cạnh đó dạy học Âm nhạc còn góp phần phát hiện, khơi dậy tiềm năng nghệ thuật của trẻ, khả năng sáng tạo của các em trong hoạt động âm nhạc.

Hiện nay trên địa bàn thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, đa số các trường Tiểu học đã có sự quan tâm, chú trọng tới việc giảng dạy môn âm nhạc như trang bị các cơ sở thiết bị, xây dựng phòng học riêng,... Tuy nhiên vẫn còn một số trường Tiểu học vẫn còn coi môn âm nhạc là môn học phụ, nhà trường

chỉ chú trọng dạy các môn văn hóa như Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội,... dẫn đến chất lượng dạy học môn âm nhạc tại trường chưa được cao.

Trường Tiểu học Ninh Phúc là trường thuộc địa bàn thành phố Ninh Bình nhưng lại cách xa trung tâm thành phố. Trường có hai điểm trường (điểm trường lẻ cách điểm trường chính 3km). Trường chỉ có một giáo viên chuyên trách dạy môn Âm nhạc nên việc giảng dạy môn Âm nhạc tại trường còn gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, trong hoạt động dạy học GV còn ít sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, các trò chơi học tập, vì vậy GV chưa thực sự gây được nhiều hứng thú cho HS. Đó là một trong những lý do làm cho các em chưa thực sự yêu thích môn âm nhạc, do đó dẫn đến chất lượng học tập của HS chưa cao. Ngoài ra, khối lớp 3 còn là khối đông học sinh thứ 2 toàn trường (sau khối lớp 1, theo kế hoạch năm học 2020 - 2021). Với những nguyên nhân nói trên để tìm ra giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc ở trường Tiểu học Ninh Phúc nói chung và ở lớp 3 nói riêng chúng tôi chọn đề tài ***“Thực trạng dạy học môn Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc - thành phố Ninh Bình”*** để nghiên cứu.

## **2. Tổng quan tình hình nghiên cứu**

Nghiên cứu về thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng dạy học âm nhạc tại trường Tiểu học từ lâu đã được sự quan tâm của nhiều học giả, các nhà nghiên cứu, nhà sư phạm và nhạc sĩ có thể kể đến một số công trình như sau:

### **2.1. Nhóm tài liệu học pháp**

Trong tài liệu *Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc ở Tiểu học* (Nxb Giáo dục, 2006), Dự án phát triển Giáo viên tiểu học của tác giả Hoàng Long đã tổ chức biên soạn các mô đun bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật những đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục tiểu học theo chương trình, sách giáo khoa tiểu học mới. Tuy nhiên đối tượng sử dụng của tài liệu này là sinh viên hệ đào tạo liên thông từ Trung học Sư phạm lên trình độ Cao đẳng Sư phạm.

Các tác giả Hoàng Long (chủ biên), Hoàng Lân có công trình nghiên cứu *Giáo trình Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc* (Nxb Đại học Sư phạm, 2012). Công trình này giới thiệu những vấn đề cơ bản về nhạc lí phổ thông, các bài tập đọc nhạc và ghi nhạc, những vấn đề về âm nhạc thường thức và phương pháp dạy âm nhạc ở trường tiểu học. Do yêu cầu đào tạo cho đối tượng sinh viên không phải làm nhiệm vụ giáo viên âm nhạc chuyên trách nên nhiều nội dung về nhạc lí cũng như một số vấn đề âm nhạc khác, các tác giả chỉ trình bày những kiến thức cơ bản, phổ thông mà không đi sâu vào nghệ thuật âm nhạc mang tính chuyên nghiệp.

Trong cuốn sách *Phương pháp dạy học Âm nhạc ở Tiểu học và THCS* của Lê Anh Tuấn, Nxb Đại học Sư phạm năm 2010, tác giả đã nghiên cứu về những vấn đề lí luận và thực hành của quá trình dạy học môn Âm nhạc, trong đó có phân môn Hát ở Tiểu học và Trung học cơ sở.

## **2.2. Nhóm tài liệu đề tài nghiên cứu khoa học**

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường năm 2017, *Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát cho học sinh lớp 1*, của tác giả Hoàng Thị Hương trường Đại học Hoa Lư. Đề tài chủ yếu trình bày về việc đổi mới phương pháp dạy học có sự kết hợp giữa phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là những phương pháp dạy học đặc trưng của môn âm nhạc. Đề tài đã đưa ra một số biện pháp trong dạy học hát cho học sinh lớp 1 đó là: dạy học hát cần chú trọng vào việc tăng cường khả năng cảm thụ của học sinh thông qua bài hát; đưa ra những bài tập rèn luyện cao độ và tiết tấu được kết hợp trong tiết dạy học hát, dạy học hát kết hợp với vận động theo nhạc và xây dựng một số trò chơi âm nhạc trong dạy học hát.

Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Trung ương năm 2017, *Dạy phân môn học hát cho học sinh khối 5 trường Tiểu học Thịnh Hòa, Đống Đa, Hà Nội* của tác giả Nguyễn Thị Hạnh đã nghiên cứu các kỹ thuật hát cơ bản trong phân môn Học hát khối lớp 5 đó là: Hát liền giọng, hát nảy âm, hát nhanh, hát sắc thái to nhỏ. Đề tài đã đưa ra một số biện pháp đổi mới cách rèn luyện các kỹ

năng ca hát cho học sinh khối lớp 5 như: chọn, bổ sung một số bài hát phù hợp với học sinh lớp 5; phương pháp rèn luyện kỹ năng ca hát trong chương trình ngoại khóa; vận dụng các kỹ năng ca hát thể hiện các bài hát cho học sinh khối 5.

Việc nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc lớp 3 nhận được sự quan tâm nghiên cứu của nhiều nhà giáo dục, nhất là đội ngũ các nhà sư phạm trong các trường phổ thông. Có thể kể đến các sáng kiến kinh nghiệm: *Một vài phương pháp đổi mới về việc dạy học môn Âm nhạc ở lớp 3* (Trần Quốc Thượng, GV trường Tiểu học Hồ Văn Thanh, quận 12, TP Hồ Chí Minh); *Đổi mới phương pháp dạy học tiết Âm nhạc* (Vũ Thị Kim Oanh, GV trường Tiểu học Bắc Hưng); *Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 hát đúng giai điệu khi học hát* (Vũ Thị Bích Thoan, GV trường Tiểu học Chu Văn An). Các sáng kiến kinh nghiệm trên đã góp phần đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc trong trường Tiểu học.

Như vậy, cho đến nay đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về phương pháp dạy học Âm nhạc nói chung và ở Tiểu học nói riêng, tuy nhiên trên địa bàn thành phố Ninh Bình, cụ thể là trường Tiểu học Ninh Phúc chưa có công trình nghiên cứu về vấn đề này. Vì vậy chúng tôi chọn đề tài này để nghiên cứu, từ đó nêu ra một số giải pháp nhằm ngày càng nâng cao chất lượng dạy học Âm nhạc khối lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc. Tuy nhiên, những công trình, tài liệu trên sẽ là những tài liệu tham khảo rất có ích cho chúng tôi hoàn thành khóa luận này.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích**

Tìm hiểu thực trạng dạy học môn Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc, từ đó bước đầu đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc lớp 3.

#### **3.2 Nhiệm vụ**

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về việc dạy học môn Âm nhạc lớp 3.
- Phân tích, đánh giá thực trạng dạy học môn Âm nhạc khối lớp 3.

- Bước đầu đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

##### **4.1. Đối tượng**

Thực trạng dạy học môn Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc - thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

##### **4.2. Phạm vi**

- Nội dung: Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu thực tiễn giảng dạy môn Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình.

- Đối tượng khảo sát: 07 GV trường TH Ninh Phúc (01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng, 03 Tổ trưởng chuyên môn, 01 GV Âm nhạc); 01 GV Âm nhạc trường TH Ninh Tiên; 01 GV Âm nhạc trường TH Ninh Nhất và 60 HS lớp 3 trường TH Ninh Phúc.

- Thời gian nghiên cứu từ tháng 10 năm 2020 đến tháng 4 năm 2021.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

##### **5.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lí luận**

- Thu thập tài liệu có liên quan đến đề tài.

- Phân tích, hệ thống hóa, khái quát hóa các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài nhằm xây dựng cơ sở lí luận cho đề tài.

##### **5.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn**

###### **5.2.1. Phương pháp quan sát**

- Quan sát việc tổ chức giảng dạy môn Âm nhạc cho học sinh lớp 3.

- Quan sát khả năng âm nhạc, học tập của học sinh lớp 3.

###### **5.2.2. Phương pháp điều tra**

Tiến hành điều tra bằng bảng câu hỏi, các phiếu trưng cầu ý kiến với lãnh đạo, giáo viên và học sinh nhà trường.

###### **5.2.3. Phương pháp trò chuyện, phỏng vấn**

Trao đổi với giáo viên, học sinh để tìm hiểu thực trạng nghiên cứu.



#### *5.2.4. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm*

Nghiên cứu kế hoạch, giáo án dạy học môn âm nhạc lớp 3 của giáo viên âm nhạc.

#### *5.2.5. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm*

Nghiên cứu và tổng kết những kinh nghiệm của giáo viên trong việc dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3.

### **6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn**

#### ***6.1. Ý nghĩa khoa học***

Đề tài tìm hiểu rõ thực trạng dạy học Âm nhạc lớp 3 tại trường Tiểu học Ninh Phúc từ đó có những biện pháp thích hợp để nâng cao chất lượng dạy và học môn Âm nhạc ở khối lớp 3 một cách khoa học.

#### ***6.2. Ý nghĩa thực tiễn***

Nếu kết quả nghiên cứu của đề tài được công nhận có thể làm tài liệu tham khảo cho sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc, giáo viên âm nhạc tiểu học, giáo viên - sinh viên ngành giáo dục Tiểu học quan tâm đến việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn Âm nhạc ở tiểu học nói chung và môn Âm nhạc lớp 3 nói riêng.

# NỘI DUNG

## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VIỆC DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3

#### 1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

##### 1.1.1. Dạy học

Cho đến nay có khá nhiều quan điểm về dạy học và mỗi quan điểm được các nhà nghiên cứu giáo dục học diễn đạt theo những cách khác nhau.

*Theo quan điểm của các nhà nghiên cứu giáo dục:* Dạy học là toàn bộ các thao tác có mục đích nhằm chuyển các giá trị tinh thần, các hiểu biết, các giá trị văn hóa mà nhân loại hoặc cộng đồng đã đạt được vào bên trong một con người.

Quan niệm này lí giải đầy đủ cách mà nền giáo dục đang cố gắng đào tạo những con người thích ứng với những nhu cầu hiện tại của xã hội. Tuy nhiên quan niệm này làm cho nền giáo dục luôn đi sau sự phát triển của xã hội. Bởi vì nó chỉ có nhiệm vụ tái hiện lại các giá trị tinh thần xã hội đã được vật chất hóa bằng cách nào đó để trở lại thành giá trị tinh thần bên trong người học.

*Theo quan điểm của L.X. Vygotsky (1896-1934) và nhiều nhà giáo dục đương thời,* dạy học là quá trình tương tác giữa hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của HS. Hai hoạt động dạy và học được tiến hành phối hợp, tương tác với nhau, mục đích cuối cùng của hoạt động này nhằm hình thành cho HS những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo, phát triển năng lực và những phẩm chất nhân cách của người công dân.

*Theo tác giả Trần Thị Tuyết Oanh và các cộng sự* cho rằng: “Dạy học là quá trình tác động qua lại giữa người dạy và người học nhằm giúp cho người học lĩnh hội những tri thức khoa học, kỹ năng hoạt động nhận thức và thực tiễn, phát triển các năng lực hoạt động sáng tạo, trên cơ sở đó hình thành thế giới quan và các phẩm chất nhân cách của người học theo mục đích giáo dục” [16, tr.22].

Các tác giả trên đều cho rằng dạy học là một quá trình phối hợp hoạt động của hai chủ thể: giáo viên và học sinh; người dạy và người học, trong đó

GV là chủ thể của hoạt động giảng dạy, giữ vai trò chủ đạo trong toàn bộ quá trình dạy học, là người xây dựng kế hoạch và trực tiếp tổ chức thực hiện, hướng dẫn thực hành, còn HS tích cực, tự giác, chủ động nhằm đạt được mục đích giáo dục.

Một số quan điểm khác dựa trên sự phát triển, nhất là phát triển về khoa học và công nghệ cho rằng: Dạy học là một quá trình gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước có năng lực tư duy và năng lực hành động với mục đích chiếm lĩnh các giá trị tinh thần, các hiểu biết, các kỹ năng, các giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được để trên cơ sở đó có khả năng giải quyết được các vấn đề thực tế đặt ra trong toàn bộ cuộc sống của mỗi người học một cách sáng tạo và hiệu quả.

Quan điểm trên cho chúng ta thấy dạy học luôn gắn liền với thực tiễn và đi cùng sự phát triển của xã hội. Ngoài nhiệm vụ tái hiện lại các giá trị mà nhân loại và cộng đồng đạt được nó còn có nhiệm vụ giúp người học phát triển năng lực để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống một cách sáng tạo và hiệu quả.

Như vậy có thể thấy rằng để đưa ra một khái niệm tổng quát và chính xác nhất về dạy học không phải là một việc đơn giản. Vậy chúng ta có thể hiểu khái quát như sau: *Dạy học là một quá trình gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước hình thành các năng lực cần thiết nhằm giải quyết các vấn đề thực tế đặt ra trong cuộc sống của mỗi người học một cách sáng tạo và hiệu quả.*

### **1.1.2. Âm nhạc và dạy học Âm nhạc**

Âm nhạc là nghệ thuật của âm thanh, gồm âm thanh của giọng hát và âm thanh của các loại nhạc cụ. Những âm thanh đó vang lên có lúc nhanh, lúc chậm, khi mạnh, khi nhẹ hợp thành nhịp điệu. Những âm thanh đó lại có lúc bổng, lúc trầm, với độ cao thấp khác nhau hợp thành âm điệu.

Theo TS. Ngô Thị Nam trong tài liệu *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc tập 2* có đưa ra định nghĩa về dạy học âm nhạc như sau: “Dạy học âm nhạc là quá trình trong đó giáo viên là người tổ chức, sử dụng các

phương pháp phù hợp, giúp trẻ tích lũy kinh nghiệm âm nhạc, bằng những hoạt động của mình để nắm được kiến thức, kỹ năng âm nhạc cơ sở chung nhất” [14, tr.89].

Dựa vào khái niệm về dạy học và âm nhạc, ta cũng có thể hiểu rằng: Dạy học âm nhạc là quá trình tác động qua lại giữa người dạy và người học nhằm giúp cho người học lĩnh hội những tri thức khoa học, kỹ năng hoạt động nhận thức và thực tiễn, phát triển các năng lực hoạt động sáng tạo trong lĩnh vực âm nhạc, trên cơ sở đó hình thành thế giới quan và các phẩm chất nhân cách của người học theo mục đích giáo dục nói chung và mục đích giáo dục âm nhạc nói riêng.

Qua khái niệm trên có thể nhận thấy rằng, dạy học âm nhạc là một quá trình toàn vẹn, được cấu trúc bởi các thành tố cơ bản sau: mục đích, nhiệm vụ dạy học âm nhạc; nội dung dạy học âm nhạc; phương pháp, phương tiện dạy học âm nhạc; hình thức tổ chức dạy học âm nhạc và kết quả dạy học âm nhạc.

Như vậy, từ những khái niệm trên có thể đưa ra khái niệm về *Dạy học Âm nhạc cho học sinh tiểu học là quá trình trong đó GV là người tổ chức, sử dụng các phương pháp dạy học phù hợp, giúp HS tiếp thu kiến thức, khái niệm âm nhạc một cách cụ thể, tích lũy kinh nghiệm ca hát, từ đó hình thành HS năng lực cảm thụ âm nhạc, đẩy mạnh khả năng hoạt động âm nhạc.*

## **1.2. VAI TRÒ CỦA MÔN ÂM NHẠC TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC**

Âm nhạc có vai trò quan trọng trong đời sống của trẻ em nói riêng và con người nói chung. Âm nhạc có nhiều lợi ích thiết thực đối với trẻ như: góp phần vào sự phát triển của ngôn ngữ, toán học, phát triển trí tưởng tượng và sáng tạo,... Qua giáo dục âm nhạc còn hình thành cho các em lòng yêu thiên nhiên, Tổ quốc, tình yêu thương con người. Âm nhạc là phương tiện phát triển năng lực thẩm mỹ, đạo đức, trí tuệ, thể chất cho HS, tạo tiền đề cho sự phát triển toàn diện nhân cách, củng cố kiến thức cho các em trong học tập, vui chơi. Như chúng ta đã biết hầu hết trẻ em đều bị cuốn hút bởi âm nhạc. Bởi vậy, giáo dục âm nhạc được đưa vào chương trình Tiểu học như một phương tiện hữu hiệu để giáo dục HS một cách toàn diện.

### 1.2.1. Giáo dục thẩm mỹ

“Cái đẹp cứu rỗi thế giới” - câu nói nhân văn bất hủ của đại văn hào Nga F. M. Dostoevsky vừa hàm ý tôn vinh giá trị của con người, tôn vinh vị thế của cái đẹp, đồng thời khẳng định bản chất con người là luôn hướng về cái đẹp, luôn mong ước được thụ hưởng và sáng tạo cái đẹp... Thế nên, nói đến GD thẩm mỹ là nói đến GD về cái đẹp, phạm trù cái đẹp, cái cao cả, GD về chân giá trị của cuộc sống. Chương trình GD phổ thông quy định nội dung GD nhằm hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ được thực hiện qua các môn học thuộc lĩnh vực GD nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật), môn Ngữ văn và hoạt động trải nghiệm. Bằng những đặc thù riêng của mình, âm nhạc được coi là một trong những phương tiện hữu hiệu để giáo dục thẩm mỹ cho trẻ, bồi dưỡng thị hiếu trong sáng, khuyến khích trẻ cảm nhận cái đẹp.

Cái đẹp trong âm nhạc là những hình tượng nghệ thuật được diễn tả sống động qua những giai điệu trầm bổng, sự phong phú của tiết tấu, lời ca. Qua những tác phẩm âm nhạc HS được tiếp nhận cái hay, cái đẹp, khơi dậy những xúc cảm và rung động trong mình. Từ đó các em biết bày tỏ, biết thể hiện tình cảm với mọi người và có ý thức hướng tới, làm theo cái đẹp. Khi dạy học các bài hát thuộc chủ đề về Bác Hồ, anh bộ đội, về cha mẹ... bằng những phương pháp và hình thức khác nhau của GV mà HS cảm nhận được vẻ đẹp của những hình tượng đó, từ đó HS tự đặt cho mình ý chí, nguyện vọng, lối sống tích cực theo tấm gương mà các em đã biết đến bởi các tác phẩm âm nhạc đó.

Những giai điệu trầm bổng, sự phong phú của các âm hình tiết tấu, sự đa dạng của các thể loại âm nhạc... đã đưa các em vào thế giới của cái đẹp một cách hấp dẫn và lí thú. Những hình ảnh của con vật, của sự vật hiện tượng được nhân cách hóa, hòa quyện vào những nét đẹp của con người như: *Chim chích bông* (nhạc: Văn Dung - Lời thơ: Nguyễn Viết Bình, nằm trong chương trình âm nhạc lớp 2), *Con chim non* (dân ca Pháp, nằm trong chương trình âm nhạc lớp 3), *Chú ếch con* (nhạc và lời: Phan Nhân, nằm trong chương trình âm nhạc

lớp 2)... đã giúp trẻ cảm nhận, phân biệt, yêu quý cái đẹp và đây cũng là cơ sở hình thành thị hiếu âm nhạc.

Trong những tiết học Âm nhạc các em được cùng nhau múa, cùng nhau hát, cùng nhau tham gia vào các hoạt động Âm nhạc, từ đó giữa các em xuất hiện sự cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ, quan tâm đến nhau, xây dựng lớp học đoàn kết. Những bài hát về tình bạn trong chương trình Tiểu học được phủ khắp các lớp như *Tìm bạn thân* (nhạc và lời Việt Anh, thuộc chương trình Âm nhạc lớp 1), *Lớp chúng ta đoàn kết* (Mộng Lân sáng tác, thuộc chương trình Âm nhạc lớp 3), *Múa vui* (lời Lưu Hữu Phước, thuộc chương trình Âm nhạc lớp 2),... giúp cho HS nhận thức về tình cảm bạn bè trong sáng, hồn nhiên lứa tuổi học trò, các em mong muốn đến trường hơn vì nơi đây có bạn bè thân thiện và cô giáo như mẹ hiền.

Những hình ảnh, ca từ trong bài hát rất giản dị, có tính nghệ thuật, phù hợp với lứa tuổi sẽ hình thành ở trẻ thị hiếu âm nhạc trong sáng, lành mạnh, là cơ sở của tình cảm thẩm mỹ, đạo đức tốt đẹp. Giáo dục âm nhạc còn thể hiện ý nghĩa nhân văn sâu sắc, hướng HS tới những điều tốt đẹp, ví dụ như bài hát *Chị Ong Nâu và em bé* (nhạc và lời: Tân Huyền) đã tạo dựng hình ảnh chị Ong Nâu rất chăm chỉ làm việc. Lời ca trên giai điệu nhí nhảnh như muốn nhắc nhở các em phải biết vâng lời cha mẹ, thầy cô và chăm chỉ học tập, làm việc. Bên cạnh đó, những bài hát mang tính biểu trưng về cái đẹp trong chương trình Âm nhạc Tiểu học đã giúp HS nhận thức về vẻ đẹp của quê hương đất nước, của thế giới thiên nhiên rộng lớn. Đó là những bài hát như: *Quê hương tươi đẹp* (dân ca Nùng, lời Hoàng Anh, thuộc chương trình Âm nhạc lớp 1), *Màu xanh quê hương* (dân ca Khơ me, thuộc chương trình Âm nhạc lớp 5), *Cùng múa hát dưới trăng* (nhạc và lời: Hoàng Lân, thuộc chương trình Âm nhạc lớp 3), *Hoa lá mùa xuân* (Hoàng Hà sáng tác, thuộc chương trình Âm nhạc lớp 2),...

Ngoài ra, GD thẩm mỹ không chỉ trong những giờ học Âm nhạc mà còn xuyên suốt trong mọi hoạt động âm nhạc nội - ngoại khóa của nhà trường. Những hoạt động âm nhạc đó đã hình thành cho HS năng lực sáng tạo về

nghệ thuật và đem cái đẹp vào đời sống trên mọi phương diện: học tập, lao động, ứng xử,... Như vậy, GD thẩm mỹ với mục tiêu phát triển ở HS khả năng lĩnh hội, hiểu và cảm thụ cái đẹp trong thiên nhiên, trong giao tiếp xã hội và trong nghệ thuật.

### 1.2.2. Giáo dục đạo đức

Bác Hồ từng nói: “Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó”. Chính vì vậy GD đạo đức luôn là nội dung được các nhà giáo dục đặt lên hàng đầu. GD đạo đức cho HS Tiểu học có rất nhiều con đường khác nhau, trong đó giáo dục thông qua âm nhạc có lẽ là con đường dễ dàng và nhanh nhất, bởi lẽ: “Âm nhạc tác động một cách kỳ diệu đến tận đáy lòng. Nó khám phá ra cái phẩm chất cao quý của con người” [5, tr.9]. Khi tác động đến tình cảm của trẻ, âm nhạc đã truyền tải tới trẻ những tình cảm đạo đức, nhiều khi tác động còn nhanh hơn cả những lời khuyên hay sự ra lệnh của người lớn.

Từ những lời ca giản dị, gần gũi mà tha thiết, trong sáng nói về gia đình, về tình cảm giữa các thành viên, về cuộc sống sinh hoạt hàng ngày... hình thành cho trẻ tình yêu gia đình, yêu thương các thành viên trong gia đình như ông, bà, bố, mẹ, trẻ mong muốn làm thật nhiều việc tốt để làm vui lòng ông bà, bố mẹ. Bài hát *Tiếng chào theo em*, nhạc sĩ Hà Hải đã khéo léo giáo dục cho các em phải lễ phép và kính trọng người lớn. Khi đi học về thì bạn nhỏ chào ông bà, khi đi chơi bạn nhỏ đã biết xin phép ba mẹ, khi đi ra đường gặp người lớn bạn nhỏ cũng lễ phép chào. Thật là ngoan và đáng khen:

*Chào ông chào bà. Cháu đi học về.*

*Chào cha chào mẹ. Con đi chơi về.*

*Chào anh chào chị. Chào cô chào thầy.*

*Em vào lớp học tiếng chào theo em.*

*Em đi ra đường tiếng chào theo em.*

Bên cạnh việc lễ phép, biết chào hỏi khi gặp người lớn, nhạc sĩ Hà Đức Hậu còn khuyến khích các cháu biết yêu lao động, tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tham gia giúp đỡ ông bà, cha mẹ qua bài hát *Bé quét nhà*:

*Một sợi rom vàng là hai sợi vàng rom  
Bà bện chổi to, bà làm chổi nhỏ  
Chổi to bà quét sân to, ấy còn chổi nhỏ  
Thì để dành bé chăm lo quét nhà.*

Đối với HSTH nói chung, cần phải giáo dục cho các em tình cảm bạn bè, biết yêu quý, giúp đỡ, biết quan tâm và nhường nhịn bạn. Trong chương trình âm nhạc Tiểu học có rất nhiều bài hát nói về quan hệ bạn bè như *Đường và chân* (nhạc: Hoàng Long, lời: Xuân Tửu, thuộc chương trình âm nhạc lớp 1), *Lớp chúng ta đoàn kết* (nhạc và lời: Mộng Lân), *Em yêu trường em* (nhạc và lời: Hoàng Vân), *Múa vui* (nhạc và lời: Lưu Hữu Phước),... Ở bài hát *Đường và chân* với hình ảnh sinh động nói về đôi bạn gắn bó thân thiết “*chân đi chơi, chân đi học, đường ngang dọc, đường dẫn tới nơi*” giáo dục trẻ tình cảm bạn bè, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau.

Với các bài hát về Bác Hồ, các chú bộ đội, các cô chú công nhân đã khắc họa những hình ảnh đẹp về những con người cụ thể, về vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam. Các bài hát còn thể hiện sự tự hào về dân tộc và ý chí đấu tranh quật cường của cha anh trong những năm tháng chống giặc ngoại xâm. Ngoài ra, qua những điệu múa, trò chơi dân gian, các bài hát dân ca các vùng, các miền đem đến cho trẻ những cảm xúc trữ tình, niềm tự hào của dân tộc, biết đến tính đoàn kết, gắn bó của các dân tộc khác nhau trong cùng một đất nước. Bên cạnh đó khi cho HS làm quen với những tiết tấu điển hình của các bài hát hay trích đoạn tác phẩm của nước ngoài không chỉ giúp HS mở mang hiểu biết về các dân tộc, các vùng miền khác nhau mà còn nhen nhóm trong lòng trẻ thơ tình hữu nghị quốc tế, cộng đồng.

Hơn nữa, việc học âm nhạc còn có ảnh hưởng đến thái độ ứng xử của các em. Những hoạt động âm nhạc sôi động, thu hút được các em tham gia, tạo sự hứng thú và phấn khích giúp các em khắc phục được tính nhút nhát, rụt rè, các em sẽ tự tin hơn, mạnh dạn hơn trong mọi hoạt động và hòa nhập cùng với mọi người.



Có thể thấy khi trẻ được tiếp xúc với âm nhạc đã có tác động mạnh mẽ đến tình cảm của trẻ, tạo tiền đề cho sự hình thành phẩm chất đạo đức của học sinh. Mặt khác, tình cảm đạo đức là cơ sở, động lực thúc đẩy HS có những hành vi, việc làm tốt.

### **1.2.3. Phát triển trí tuệ**

Âm nhạc không chỉ đơn thuần là để vui chơi, giải trí, âm nhạc còn thúc đẩy sự phát triển trí tuệ của con người, đặc biệt là đối với trẻ em. Các nghiên cứu khoa học cho thấy, âm nhạc có tác dụng giúp trẻ em thông minh hơn. Bộ não của trẻ em có khuynh hướng phát triển từ những kinh nghiệm trong cuộc sống hàng ngày và sự tiếp thu của não bộ. Vì thế, những tác động về thính giác bằng cách nghe nhạc có khả năng tăng cường trí thông minh, khả năng tập trung vào việc học tập của trẻ.

Sự cảm thụ âm nhạc gắn liền với sự phát triển trí tuệ. Trong khi tập hát, tập đọc nhạc, HS không chỉ tiếp thu các đường nét, giai điệu, âm hình tiết tấu mà HS còn được rèn luyện bằng cách tư duy trừu tượng qua các tiết nhạc, câu nhạc, đoạn nhạc, giúp các em tăng thêm sự nhạy bén, cảm nhận những rung động tinh tế, hiểu được những trạng thái tình cảm như vui, buồn, hân hoan, tự hào,... Bên cạnh đó, khi tập trung nghe nhạc, các em so sánh các âm thanh theo nhiều hướng khác nhau, nhận biết được ý nghĩa biểu cảm, ghi nhớ những đặc điểm, tính chất âm nhạc. Những hoạt động đó đòi hỏi trí tuệ của các em phải hoạt động một cách tích cực.

Những hiện tượng của cuộc sống, những truyền thống văn hóa, những mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, xã hội,... được phản ánh trong các tác phẩm âm nhạc làm phong phú thêm vốn hiểu biết của trẻ. Ở độ tuổi này các em có rất nhiều sự tò mò và mong muốn được khám phá, học hỏi những điều mới lạ trong cuộc sống xung quanh. Nhờ vậy nhận thức của các em được phát triển hơn.

Tính tích cực và tập trung chú ý của HS trong giờ học hát còn giữ vai trò quan trọng trong việc củng cố và phát triển trí nhớ. Để hát được các em cần ghi nhớ được lời ca, giai điệu, tiết tấu của bài hát. Những bài hát thu hút

các em bao nhiêu thì các em càng thuộc nhanh, nhớ nhanh và lâu bài hát đó bấy nhiêu. Có thể nói âm nhạc góp phần không nhỏ trong sự phát triển trí tuệ của các em.

#### **1.2.4. Phát triển thể chất**

Âm nhạc đem lại lợi ích về cả tinh thần lẫn thể chất cho con người nói chung và học sinh Tiểu học nói riêng. Sự ảnh hưởng của âm nhạc đến sự phát triển cơ thể của HS trước tiên phải kể đến sự phát triển về tai nghe (cơ quan thính giác). Trong quá trình luyện tập các kỹ năng tập hát, tập đọc nhạc, nghe nhạc,... tai nghe của các em dần dần càng phát triển, tinh tế và nhạy bén hơn.

Ca hát cũng là một cách tập thể dục cho thanh quản. Khi hát, hệ hô hấp làm việc nhiều hơn giúp chúng ta thở sâu hơn, cung cấp được nhiều khí ôxi vào cơ thể hơn. Hoạt động tập hát thúc đẩy sự phát triển của cơ quan phát âm, làm cho giọng hát của các em dần càng chính xác, ổn định, tầm cỡ giọng được mở rộng. Bên cạnh đó, việc vận động theo nhạc còn giúp trẻ phát triển cơ bắp và các tố chất như độ bền, độ linh hoạt, dẻo dai, tính chính xác, sự nhanh nhạy và sự khéo léo. Khi các em đã biết cách điều chỉnh hơi thở hợp lý, hát đúng tư thế sẽ điều hòa hoạt động hô hấp và tạo cho các em phong thái tự nhiên.

Ngoài ra, âm nhạc còn có tác dụng làm thần kinh hưng phấn, điều tiết cảm xúc, giảm căng thẳng, chữa trị các chứng bệnh tâm lý. Thực tế cho thấy, rèn luyện thể thao tốt cho sức khỏe, còn âm nhạc đánh thức tâm trạng của con người. Khi nghe những bản nhạc tươi sáng, vui vẻ khiến cho chúng ta cảm thấy vui vẻ, tràn đầy năng lượng. Đặc biệt với những người mắc bệnh trầm cảm, âm nhạc có khả năng nâng cao tâm trạng của họ.

Như vậy có thể thấy âm nhạc có tác dụng rất to lớn trong việc giáo dục HS về các mặt đạo đức, thẩm mỹ, trí tuệ và thể chất. Chính vì vậy môn Âm nhạc là môn học bắt buộc trong trường phổ thông. Việc học âm nhạc không phải là để học sinh trở thành những người hoạt động chuyên nghiệp mà thông qua môn học này, trẻ được hoạt động, được nhận thức, cảm thụ, trang bị cho các em một số kiến thức tối thiểu về văn hóa âm nhạc, góp phần cùng các môn học khác hình thành nhân cách cho HS.

### **1.3. ĐẶC ĐIỂM TÂM SINH LÝ VÀ KHẢ NĂNG ÂM NHẠC CỦA HỌC SINH LỚP 3**

#### **1.3.1. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh lớp 3**

Đặc điểm của HS Tiểu học thuộc lứa tuổi từ 6 - 11 tuổi rất hiếu động, ham chơi, nghịch ngợm, tình cảm hồn nhiên mang đậm màu sắc cảm tính, đồng thời ham hiểu biết, thích vận động. Ở các em, các tổ chức cấu tạo - cơ thể cũng như chức năng tâm - sinh - lý chưa được phát triển một cách hài hòa và tương xứng với nhau. Trong độ tuổi này trí nhớ của HS phát triển, có khả năng tiếp thu tốt những kiến thức, kỹ năng cơ bản của các môn học, có những xúc cảm về cái đẹp nghệ thuật, thẩm mỹ. Bên cạnh các đặc điểm về sự hiếu động, ham chơi, ham hiểu biết,... HS tiểu học nói chung và HS lớp 3 nói riêng cũng có biểu hiện mau chán. Tuy nhiên, so với HS lớp 1, 2, độ tuổi HS lớp 3 các em bước đầu hình thành tính tự giác trong học tập, rèn luyện, thể hiện thái độ yêu thích môn âm nhạc khá rõ ràng. Sự phát triển nhận thức của HS lớp 3 được biểu hiện cụ thể là:

- Tri giác: Tri giác của các em mang tính không chủ định. Trong quá trình tri giác trẻ thường tập trung vào một vài chi tiết nào đấy của đối tượng và cho đấy là tất cả. Cho nên khi dạy hát, trẻ có thể hát nhầm lời hoặc thiếu lời, nhầm dòng này sang dòng khác. Tri giác của HS lớp 3 phụ thuộc vào đặc điểm của chính đối tượng. Cái trực quan, rục rờ, sinh động được tri giác rõ ràng hơn những hình ảnh tượng trưng và sơ lược. Vì vậy, khi dạy học âm nhạc GV cần kết hợp các phương tiện dạy học trực quan để kích thích tri giác của các em. Tri giác của các em gắn liền với các hành động như sờ mó, ngắm nhìn,... Tuy vậy, tri giác về không gian và thời gian còn hạn chế. Ngoài ra, tri giác của các em còn phát triển dưới ảnh hưởng của hoạt động học tập, càng ngày càng có khả năng quan sát tinh tế, có mục đích và phương hướng rõ ràng.

- Trí nhớ: Ở HS lớp 3 tính không chủ động vẫn chiếm ưu thế cả trong ghi nhớ lẫn tái hiện nên trẻ dễ nhớ các bài hát, bài thơ hay những câu chuyện cô tích hơn các tài liệu học tập khác. Đặc biệt khả năng ghi nhớ máy móc của trẻ tốt, nên dạy học hát theo lời truyền khẩu, đọc thơ, kể chuyện các em

đều tiếp thu hết sức nhanh nhạy. Bên cạnh đó trẻ thích tham gia các hoạt động mang tính thực tiễn, có tính chất vận động. Cho nên, trong hoạt động giáo dục âm nhạc, để giúp HS ghi nhớ chính xác về nội dung bài học, GV cần đưa ra những hình ảnh sinh động, cụ thể, gắn với cuộc sống thực tiễn hàng ngày và hướng dẫn các em vận động theo nhạc như trò chơi âm nhạc, những động tác múa đơn giản.

- Chú ý: Sự chú ý của các em là sự chú ý thiếu bền vững, do tính hiếu động các em ít tập trung và sự chú ý không được lâu. Vì vậy, để thu hút sự chú ý, quan tâm và thích thú của HS với các hoạt động âm nhạc thì GV phải biết cách tổ chức các hoạt động một cách sinh động, hấp dẫn. “Tất cả những gì mới mẻ, bất ngờ, rục rờ khác thường đều dễ dàng cuốn hút sự chú ý của trẻ mà không cần bất kì một sự nỗ lực nào của ý chí” [8, tr.138]. Người GV cần phải luôn tìm tòi, sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức linh hoạt để thu hút sự chú ý của các em trong các hoạt động âm nhạc.

- Tư duy: Đặc điểm nổi bật nhất của tư duy HS lớp 3 là chuyển dần từ tính trực quan, cụ thể sang tính trừu tượng, khái quát. Lên đến các lớp 4, 5 tính trừu tượng, khái quát tăng dần, tính trực quan, cụ thể thì giảm dần.

- Tưởng tượng: Tưởng tượng của HS tiểu học được phát triển phong phú hơn nhiều so với trẻ mầm non. Ở các em hình ảnh tưởng tượng còn đơn giản, chưa bền vững và dễ thay đổi. Ở giai đoạn này tưởng tượng của các em bị chi phối mạnh mẽ bởi các xúc cảm, tình cảm. Chính vì thế, GV phải biến các kiến thức khô khan thành những hình ảnh có cảm xúc, đặt những câu hỏi mang tính gợi mở, thu hút các em trong hoạt động nhóm, hoạt động tập thể để phát triển tư duy và tưởng tượng của các em. Mà môn Âm nhạc lại là con đường giúp GV dễ dàng thực hiện điều này.

- Ngôn ngữ: So với các em lớp 1, 2, HS lớp 3 ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng của các em phát triển hơn. Vốn từ của các em được tăng lên một cách đáng kể do được học nhiều môn và phạm vi tiếp xúc được mở rộng. “Theo kết quả nghiên cứu thì ngôn ngữ viết của trẻ nghèo hơn nhiều so với ngôn

ngữ nói” [8, tr.136]. Đây cũng là yếu tố thuận lợi cho việc dạy học hát cho HS lớp 3.

Ở HS lớp 3, tình cảm, cảm xúc vẫn mang những đặc điểm từng có của lứa tuổi trước đó. Trước hết, tình cảm của các em mang tính cụ thể, trực tiếp. Đối tượng gây cảm xúc cho các em thường là những sự vật, hiện tượng, con người mà trẻ đã nhìn thấy hoặc tiếp xúc. Sau nữa, học sinh tiểu học rất dễ xúc cảm. Tính dễ xúc cảm được thể hiện ở tính giàu cảm xúc và dễ bộc lộ cảm xúc. Để giáo dục tình cảm cho HS có nhiều cách khác nhau, trong đó giáo dục qua các tác phẩm âm nhạc là cách dễ dàng và đặc biệt quan trọng. Những giai điệu, lời ca vui tươi, trong sáng có sức cuốn hút mạnh mẽ, tác động tích cực đến tâm hồn các em, tình cảm thẩm mỹ cũng được phát triển mạnh. Từ yêu thích cái đẹp đến trân trọng, giữ gìn và biết chăm sóc cho cái đẹp.

Về mặt cơ thể của học sinh lớp 3 đang trong giai đoạn phát triển và hoàn thiện, chân tay và cơ thể của các em mềm dẻo và linh hoạt. Vì thế trong hoạt động âm nhạc, GV nên đưa HS vào các trò chơi vận động từ mức độ đơn giản đến phức tạp, nên lựa chọn các hình thức tổ chức hoạt động học tập với mức độ vận động nhẹ nhàng, an toàn và hấp dẫn, không làm học sinh mệt mỏi, chán nản hay quá sức.

Về các cơ quan cảm giác: thị giác, khứu giác, xúc giác, thính giác, vị giác đều phát triển và đang trong quá trình hoàn thiện. Trẻ có đặc điểm nổi bật là tai các em khá tinh. Đây là một thuận lợi rất lớn cho việc học âm nhạc của các em.

### **1.3.2. Khả năng âm nhạc của học sinh lớp 3**

Có thể hiểu rằng khả năng âm nhạc của học sinh là những yếu tố bẩm sinh của con người như: tai nghe, chất giọng (hát), sự nhạy cảm với tiết tấu và giai điệu âm nhạc. Khả năng âm nhạc của HS ở lứa tuổi lớp 3 cũng có những nét riêng bao gồm: tai nghe, trí nhớ âm nhạc, chất giọng, cảm xúc về âm nhạc, nhận thức về tiết tấu, vận động theo nhạc,...

- Về tai nghe: Ở lứa tuổi này, khả năng nghe của các em tốt hơn lứa tuổi mẫu giáo và lớp 1, 2. Các em khá nhạy cảm với âm thanh, nhận biết được độ

cao thấp của âm thanh, phân biệt được độ to nhỏ của âm thanh, cũng như cảm nhận tốt giai điệu âm thanh đi lên, đi xuống, khả năng bắt chước dần phát triển.

- Về trí nhớ: Trí nhớ về âm nhạc của HS lớp 3 bắt đầu hình thành. Ở lứa tuổi này HS có khả năng ghi nhớ khá tốt chủ yếu là thuộc lòng, ít tư duy. Những điều có nội dung sinh động sẽ thu hút sự chú ý của các em.

- Về cảm xúc: Các em có cảm xúc với âm nhạc, ấn tượng với những cái đẹp nghệ thuật trong cuộc sống, nền tảng thẩm mỹ âm nhạc cũng dần được hình thành và phát triển. Các em biểu lộ khá rõ ràng về tình cảm, cảm xúc vui, hân hoan hay buồn qua những bài hát được học trong chương trình.

- Chất giọng: Nhìn chung âm sắc giọng của HS nam, nữ ở độ tuổi này không phân biệt một cách rõ rệt. Giọng hát của các em mang tính chất tự nhiên nên âm vực không rộng nhưng vang. Khi hát các em theo bản năng, thường hát bằng giọng mũi hay giọng cổ,... do đó thường có sự sai lệch. Trong quá trình dạy hát cho HS, giáo viên phải quan tâm sửa chữa những sai lệch đó của HS.

- Khả năng vận động theo nhạc: Đây là độ tuổi hiếu động, thích hoạt động chính vì thế việc vận động theo nhạc khá tốt. Lứa tuổi HS lớp 3 đang trong giai đoạn phát triển nên cơ thể các em mềm dẻo, có thể tham gia vào các hoạt động âm nhạc như ca hát, múa, vận động theo nhạc,... Ở độ tuổi này các em còn thích được tham gia các hoạt động ca hát, các cuộc thi, các buổi biểu diễn âm nhạc của trường, lớp tổ chức,... Qua những hoạt động đó bồi dưỡng sự yêu thích âm nhạc và tích lũy những kinh nghiệm cho học sinh. Hiểu được năng khiếu âm nhạc và khả năng ca hát của HS sẽ giúp ích rất nhiều cho GV khi đưa ra các phương pháp dạy hát, hình thức tổ chức hay những kỹ năng ca hát phù hợp, nhằm phát triển khả năng ca hát và yêu thích ca hát cho HS.

Qua việc phân tích, tìm hiểu các đặc điểm về tâm sinh lí và khả năng âm nhạc của HS lớp 3, có thể thấy rằng, lứa tuổi HS lớp 3 hoàn toàn có khả năng về âm nhạc.

Như vậy, giáo dục âm nhạc cho HS Tiểu học nói chung và HS lớp 3 nói riêng cần phải có nội dung và cách thức phù hợp với nhu cầu tâm lý

cũng như cấu tạo cơ thể học sinh và khả năng âm nhạc của các em. Để đạt được mục tiêu giáo dục âm nhạc thì GV phải nắm chắc chuyên môn, có khả năng sư phạm, chú ý đến đặc điểm cá biệt của từng trẻ và nhiệt tình trong dạy học môn Âm nhạc.

#### **1.4. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH CỦA MÔN ÂM NHẠC LỚP 3**

##### **1.4.1. Mục tiêu, nhiệm vụ của môn Âm nhạc lớp 3**

Trong tài liệu *Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức, kỹ năng Âm nhạc* phần yêu cầu cần đạt nêu ra những yêu cầu cơ bản, tối thiểu về kiến thức và kỹ năng của môn học mà HS ở bất cứ vùng miền nào cũng đạt được.

Đối với lớp 3, có hai nội dung là *Học hát* và *Phát triển khả năng Âm nhạc*. Trong đó nội dung học hát là nội dung chính và trọng tâm trong chương trình Âm nhạc lớp 3. Yêu cầu cần đạt đối với học sinh về từng nội dung như sau:

\* *Học hát:*

- Hát đúng cao độ, trường độ, phát âm rõ lời, hoà giọng. Bước đầu biết hát diễn cảm.
- Thuộc lời ca, biết nội dung bài hát và tên tác giả.
- Biết kết hợp hát với gõ đệm theo phách, theo nhịp, theo tiết tấu lời ca.
- Biết kết hợp hát với vận động phụ hoạ hoặc trò chơi âm nhạc.

\* *Phát triển khả năng âm nhạc:*

- Học sinh biết tên bài, tên tác giả, có thái độ chăm chú và hào hứng khi nghe nhạc.
- Học sinh biết kể tóm tắt nội dung câu chuyện.
- Học sinh biết hình dáng và được nghe âm thanh của đàn bầu, đàn nguyệt, đàn tranh (thập lục), đàn tam thập lục.
- Biết tên gọi nốt nhạc và tập viết nốt nhạc trên khuông.

Tài liệu *Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức, kỹ năng Âm nhạc* là cơ sở để quản lý dạy học, đánh giá kết quả học tập của HS, khuyến khích GV chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả dạy học môn Âm nhạc ở Tiểu học nói chung và ở lớp 3 nói riêng.

### 1.4.2. Nội dung chương trình môn Âm nhạc lớp 3

Chương trình phân môn Âm nhạc lớp 3 gồm 35 tiết học, được thực hiện trong 35 tuần, mỗi tuần 1 tiết. Trong đó học kỳ I gồm 18 tiết; học kỳ II gồm 17 tiết. Mỗi bài hát được thực hiện trong 2 tiết: tiết thứ nhất học hát, tiết thứ hai tập hát kết hợp với gõ đệm, vận động phụ hoạ, trò chơi,... Thời gian còn lại để dạy các nội dung như: Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc phổ biến, kể chuyện âm nhạc, học tên các hình nốt nhạc, học vị trí các nốt nhạc trên khuông nhạc. Một số tiết để ôn tập và kiểm tra.

Chương trình môn Âm nhạc lớp 3 gồm 2 phần:

\* *Học hát:*

- Học 11 bài hát ngắn gọn, âm vực trong phạm vi quãng 9 (có thể có bài đến quãng 10), nhịp 2/4 (có thể có bài nhịp 3/4, 3/8 hoặc 4/4). Các bài hát có nội dung phù hợp với độ tuổi lớp 3, trong đó chọn 1-2 bài dân ca Việt Nam, 1-2 bài hát nước ngoài.

- Tập các kỹ năng ca hát đã học. Tập hát ngân giọng. Bước đầu tập hát diễn cảm theo tốc độ và sắc thái tình cảm của bài. Tập đánh nhịp 2/4.

- Tập hát kết hợp vận động phụ hoạ hoặc trò chơi âm nhạc.

- Các bài hát được lựa chọn gồm có:

1. Quốc ca Việt Nam (Văn Cao)
2. Bài ca đi học (Phan Trần Bảng)
3. Đếm sao (Văn Chung)
4. Gà gáy (Dân ca Công)
5. Lớp chúng ta đoàn kết (Mộng Lân)
6. Con chim non (Dân ca Pháp)
7. Ngày mùa vui (Dân ca Thái - lời mới: Hoàng Lan)
8. Em yêu trường em (Hoàng Vân)
9. Cùng múa hát dưới trăng (Hoàng Lân)
10. Chị Ong Nâu và em bé (Tân Huyền)
11. Tiếng hát bạn bè mình (Lê Hoàng Minh)



*\* Phát triển khả năng nghe nhạc:*

- Nghe một số bài gồm : dân ca, bài hát thiếu nhi chọn lọc hoặc nhạc không lời.

- Giới thiệu hình dáng và nghe âm sắc một vài nhạc cụ dân tộc như: bầu, nguyệt, tranh (thập lục), tam thập lục.

- Nghe kể 1-2 câu chuyện về âm nhạc.

- Tập nhận biết tên nốt nhạc, vị trí các nốt nhạc trên khuông qua các trò chơi âm nhạc.

- Tập nhận biết hình nốt nhạc: đen, trắng, móc đơn và các dấu lặng đen, lặng đơn.

- Tập nói tên nốt và hình nốt trên khuông.

Như vậy có thể thấy nội dung chương trình môn Âm nhạc lớp 3 hoàn toàn phù hợp với khả năng nhận thức của các em học sinh lớp 3. Những bài hát trong chương trình đều có nội dung phù hợp với độ tuổi các em. Tại trường Tiểu học Ninh Phúc nhà trường cũng đã thực hiện theo đúng nội dung chương trình của Bộ Giáo dục Đào tạo quy định.

## **Kết luận chương 1**

Trong chương 1, chúng tôi đã nêu một số khái niệm thuật ngữ liên quan đến dạy học và dạy học môn Âm nhạc; tầm quan trọng của âm nhạc trong đời sống con người nói chung và học sinh Tiểu học nói riêng; đặc điểm tâm sinh lý của học sinh lớp 3 và những vấn đề chung về giảng dạy môn Âm nhạc lớp 3 bậc Tiểu học.

Giáo dục âm nhạc trong trường Tiểu học là rất cần thiết, bởi âm nhạc là một trong những phương tiện rất hiệu quả đối với sự hình thành và phát triển toàn diện nhân cách, hài hòa về các mặt thẩm mỹ, đạo đức, thể chất cũng như trí tuệ cho các em.

Học sinh lớp 3 đang phát triển về cả thể chất và tinh thần, các em có khả năng quan sát, lĩnh hội âm nhạc, phát triển năng khiếu và đặc biệt rất tích cực tham gia các hoạt động âm nhạc. Yêu cầu của việc dạy phân môn Học hát lớp 3 đó là: giúp các em trình bày tự nhiên, diễn cảm các bài hát trên cơ sở nắm được nội dung bài và kết hợp với những kỹ năng ca hát đơn giản. Việc học môn Âm nhạc còn giúp các em phát triển tai nghe, phát triển giọng hát và âm vực giọng.

Vì vậy cần phải nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng dạy học môn Âm nhạc cho học sinh lớp 3 để góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc tại trường Tiểu học.

## **Chương 2**

### **THỰC TRẠNG DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3 TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC - THÀNH PHỐ NINH BÌNH**

#### **2.1. VÀI NÉT VỀ TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC**

Trường tiểu học Ninh Phúc thuộc xã Ninh Phúc, là một xã ven đô nằm ở phía đông nam thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, cách trung tâm thành phố Ninh Bình 5 km. Trên địa bàn xã Ninh Phúc có 2 khu công nghiệp đó là khu công nghiệp Khánh Phú (thuộc xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình và xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh) và khu công nghiệp Phúc Sơn (thuộc phường Ninh Sơn và xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình). Xã Ninh Phúc còn là nơi có truyền thống trồng các loại hoa cảnh từ hàng chục năm nay, làng hoa Ninh Phúc là nơi cung cấp hoa tươi cho Ninh Bình và các tỉnh lân cận. Vì vậy người dân ở đây chủ yếu làm việc ở các khu công nghiệp và làm nghề trồng hoa nên đời sống của người dân tương đối ổn định.

Trường Tiểu học Ninh Phúc được xây dựng tại thôn Đoàn Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình. Hiện nay nhà trường đã đạt trường chuẩn quốc gia mức độ II.

#### **\* Về cơ sở vật chất (thời điểm tháng 9/2020)**

Nhà trường có 02 điểm trường (điểm trường lẻ cách điểm trường chính 3km):

- Khu A: tổng 608 HS được chia làm 18 lớp. Diện tích trường là 4400 m<sup>2</sup>.
- Khu B: tổng 252 HS được chia làm 9 lớp. Diện tích trường là 9000 m<sup>2</sup>.

Trang thiết bị, đồ dùng dạy học: Bàn ghế, đồ dùng và phương tiện dạy học tương đối đáp ứng yêu cầu dạy, học. Nhà trường đã có ti vi ở mỗi lớp học và có đàn để phục vụ cho dạy học âm nhạc.

#### **\* Về đội ngũ giáo viên**

Trường có đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm và trình độ học vấn cao. Tổng số CBQL, GV, nhân viên tại trường là 42 đồng chí trong đó 34 đồng chí có trình độ đại học và 7 đồng chí có trình độ cao đẳng.

Trong 3 năm học gần đây do số lượng HS, số lớp tăng nhanh nên trường thiếu nhiều giáo viên, trong đó thiếu cả GV chủ nhiệm và GV dạy Tiếng Anh, Tin

học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục. Trường có 01 giáo viên âm nhạc chuyên trách, tốt nghiệp trường Đại học Sư phạm nghệ thuật Trung ương, trình độ Đại học, với thâm niên công tác trong nghề là 14 năm. Hiện nay trường có nhiều giáo viên dạy hợp đồng mùa vụ, hợp đồng có thời hạn 01 năm. Do đội ngũ giáo viên không ổn định nên nhà trường rất khó khăn trong việc phân công chuyên môn, phân công nhiệm vụ và ảnh hưởng nhiều đến chất lượng giáo dục nhà trường.

**\* Về chất lượng giáo dục**

Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục tại trường Tiểu học Ninh Phúc ngày một nâng cao. Chất lượng đại trà được nâng lên, tỉ lệ HS khá giỏi ngày càng tăng, đặc biệt chất lượng mũi nhọn tiếp tục được khẳng định, trường ngày càng có nhiều HS đạt giải trong các kỳ thi, trong đó số lượng HS đạt giải cấp Quốc gia ngày càng tăng.

Năm học 2019-2020 mặc dù dịch bệnh Covid-19 làm ảnh hưởng rất lớn đến thời gian, chất lượng dạy học nhưng với sự nỗ lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và sự chỉ đạo tích cực, sát sao của các cấp các ngành, trường Tiểu học Ninh Phúc vẫn đạt kết quả tốt, vẫn hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học, cụ thể là:

- 99,2% HS hoàn thành chương trình lớp học và 100% HS hoàn thành chương trình cấp học.

- Có 75% HS được Hiệu trưởng và cấp trên khen thưởng vào cuối năm học.

- Tất cả HS đều được tham gia các Hoạt động ngoài giờ lên lớp, được tham gia các Câu lạc bộ, GD Kỹ năng sống.

- Trong cuộc thi Trạng Nguyên Tiếng Việt có 04 HS đạt giải khuyến khích Quốc gia, Cấp Tỉnh có 17 giải. Trong cuộc thi Tiếng Anh qua mạng Cấp thành phố đạt 05 giải. Trong cuộc thi giải Toán bằng Tiếng Việt và giải Toán bằng Tiếng Anh qua mạng Cấp trường có 120 HS đạt giải

- 02 GV dự thi GV giỏi tiểu học cấp Thành phố đều đạt giải cao gồm 01 nhất và 01 nhì.

- 100% Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên thực hiện tốt các Quy chế hoạt động của trường.

- 100% giáo viên được kiểm tra hoạt động chuyên môn trong đó 76,4% xếp loại tốt, 17,6% xếp loại khá và 6% xếp loại trung bình.

- Cả 3 CBQL đều được Trưởng Phòng GD xếp loại Tốt theo chuẩn hiệu trưởng.

- 48,8% GV xếp loại tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, 52,2% GV xếp loại khá.

- Tháng 11/2019 xã Ninh Phúc được Thành phố tiếp tục kiểm tra được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

## **2.2. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG**

### **2.2.1. Mục đích điều tra thực trạng**

Tìm hiểu thực trạng dạy học môn Âm nhạc lớp 3 của giáo viên Âm nhạc và thái độ học tập của học sinh. Dựa trên kết quả điều tra, bước đầu đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc lớp 3.

### **2.2.2. Đối tượng, phạm vi và thời gian điều tra**

- Điều tra thực trạng được tiến hành trên 09 GV. Trong đó có 01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng, 03 Tổ trưởng chuyên môn, 01 GV Âm nhạc (trường Tiểu học Ninh Phúc) và 02 GV Âm nhạc của 2 trường Tiểu học (trường Tiểu học Ninh Nhất, trường Tiểu học Ninh Tiến); 60 HS lớp 3 ở trường Tiểu học Ninh Phúc (cả khu A và khu B).

- Thời gian điều tra: từ tháng 12/2020 - 3/2021

## **2.3. NỘI DUNG, CÁCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA**

### **2.3.1 Nội dung điều tra**

- Nhận thức của Cán bộ quản lý và GV giảng dạy môn Âm nhạc về việc dạy học môn Âm nhạc.

- Việc dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3 của GV Âm nhạc.

- Tình hình học tập môn Âm nhạc của HS lớp 3.

### **2.3.2. Cách tiến hành điều tra**

*Bước 1:*

- Phát phiếu điều tra (An kết) cho cán bộ quản lý và GV (*Phụ lục 1, 2*).

- Dự giờ: Quan sát quá trình dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3 của giáo viên.

- Đàm thoại: Tiến hành đàm thoại, trao đổi ý kiến với GV và trò chuyện với HS lớp 3 nhằm làm sáng tỏ và cụ thể hóa nội dung khảo sát, đồng thời xác nhận những nguyên nhân của thực trạng.

- Nghiên cứu kế hoạch dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3 của GV.

- Đánh giá thái độ học tập của HS lớp 3 bằng hệ thống các câu hỏi và bài tập đánh giá các em (*Phụ lục 3, 4*).

*Bước 2: Xử lý kết quả điều tra.*

*Bước 3: Nhận xét ưu điểm, hạn chế của thực trạng và rút ra nguyên nhân.*

## **2.4. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐÁNH GIÁ**

Trong mục 1.4.2 chúng tôi đã nêu rõ chương trình Âm nhạc lớp 3 có hai nội dung là *Học hát* và *Phát triển khả năng Âm nhạc*. Trong đó nội dung học hát là nội dung chính và trọng tâm trong chương trình Âm nhạc lớp 3. Chính vì thế trong khóa luận này chúng tôi xây dựng tiêu chí và thang đánh giá cho nội dung chính trong chương trình đó là nội dung học hát.

### **2.4.1. Tiêu chí đánh giá**

- *Tính chính xác*: Học sinh hát đúng lời ca, giai điệu; gõ đúng phách, nhịp của bài hát (6 điểm).

- *Tính biểu cảm*: Học sinh thể hiện đúng sắc thái, tình cảm của bài hát. Động tác, ánh mắt, nét mặt phù hợp với nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát (3 điểm).

- *Tính phong phú*: Học sinh biết lựa chọn các hình thức biểu diễn, vận động khác nhau trong một bài hát (1 điểm).

### **2.4.2. Thang đánh giá**

- *Mức độ hoàn thành tốt (8 - 10 điểm)*: Học sinh thể hiện đúng và hoàn chỉnh giai điệu, lời ca, sắc thái, tình cảm của bài hát. Thể hiện ánh mắt, nét mặt, động tác phụ họa với nội dung, tính chất âm nhạc của bài hát, gõ đệm đúng phách, đúng nhịp. Học sinh thực hiện không cần sự gợi ý của cô.

- *Mức độ hoàn thành (5 - 7 điểm)*: Học sinh thể hiện đúng lời ca, tương đối đúng giai điệu của bài hát. Biết thể hiện ánh mắt, nét mặt động tác phụ

họa nhưng nhiều lúc chưa phù hợp với tính chất âm nhạc, gõ đệm đôi lúc chưa đúng phách, đúng nhịp.

- *Mức độ chưa hoàn thành (< 5 điểm)*: Học sinh chưa thể hiện được đúng lời ca và giai điệu của bài hát. Chưa biết kết hợp với ánh mắt, nét mặt và động tác phụ họa cùng với bài hát, gõ đệm chưa đúng phách, đúng nhịp.

## 2.5. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA

### 2.5.1. Kết quả điều tra giáo viên

#### 2.5.1.1. Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH

**Bảng 2.1. Nhận thức của CBQL, GV về mức độ cần thiết của việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ**

Mức độ	Rất cần thiết		Cần thiết		Bình thường		Không cần thiết	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Mẫu khảo sát								
CBQL (6)	4	66,7%	2	33,3%	0	0%	0	0%
Giáo viên (3)	3	100%	0	0%	0	0%	0	0%
Tổng (9)	7	77,8%	2	22,2%	0	0%	0	0%

Kết quả bảng 2.1 cho thấy: Đa số cán bộ quản lý và giáo viên được khảo sát cho rằng việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH là rất cần thiết. Cụ thể 77,8% CBQL và GV được khảo sát cho là rất cần thiết, 22,2% cho rằng cần thiết và không có CBQL và GV nào phủ nhận mức độ cần thiết của việc dạy học môn Âm nhạc đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của HSTH. Việc dạy học môn Âm nhạc cho HS là rất cần thiết vì trong tiết học Âm nhạc không những tạo không khí vui tươi, giúp các em thư giãn, giảm bớt căng thẳng, mệt mỏi sau mỗi tiết học nặng kiến thức như Toán, Tiếng Việt,... mà còn có tác dụng giáo dục hết sức mạnh mẽ đối với các em, giúp các em phát triển toàn diện nhân cách. Ngoài ra, khi tham gia vào thể hiện các bài hát

tất cả các em đều được hòa mình vào những bài hát đó, những em nhút nhát cũng trở nên mạnh dạn, tự tin hơn. Đặc biệt, các bài hát ở Tiểu học với giai điệu vui tươi, câu từ đơn giản, dễ nhớ, phù hợp với độ tuổi, khi thể hiện HS dễ dàng kết hợp với những động tác phụ họa một cách linh hoạt, khiến cho các em cảm thấy rất thích thú.

Tuy vậy qua thực tế quan sát và trò chuyện với CBQL và GV cho thấy việc dạy học môn âm nhạc cho học sinh ở trường Tiểu học còn nhiều hạn chế, chưa thực sự được quan tâm. Về phía nhà trường vẫn còn coi môn Âm nhạc là môn phụ, nhà trường vẫn quan tâm, chú trọng dạy những môn văn hóa như: Toán, Tiếng Việt và Tiếng Anh nhiều hơn. Chính vì vậy khi được hỏi “Việc giảng dạy môn Âm nhạc ở trường Tiểu học có được nhà trường và các thầy cô dạy bộ môn khác quan tâm hay không?” thì cả 3 GV âm nhạc ở 3 trường tiểu học đều đánh giá ở mức độ quan tâm. Mặc dù Ban giám hiệu nhà trường đã nhận thức được mức độ cần thiết của việc dạy học môn âm nhạc nhưng nhà trường chỉ dừng lại ở mức độ quan tâm tới việc giảng dạy môn âm nhạc cho học sinh Tiểu học. Điều này cũng có ảnh hưởng một phần tới chất lượng dạy học môn Âm nhạc. Về phía GV dạy âm nhạc thì 100% GV của cả 3 trường Tiểu học đều nhận thức được việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH là rất cần thiết. Mặc dù cả 3 GV đều dạy ở 3 trường ngoài trung tâm thành phố nhưng GV vẫn nhận thức được tầm quan trọng cũng như vai trò của việc dạy học môn Âm nhạc, không vì lý do cách xa trung tâm thành phố mà coi nhẹ tầm quan trọng của việc dạy học Âm nhạc.

#### ***2.5.1.2. Nhận thức của CBQL về ý nghĩa của việc dạy học môn Âm nhạc đối với sự phát triển của HSTH***

Theo chúng tôi, dạy học Âm nhạc và các môn học khác trong nhà trường luôn hướng đến mục tiêu chung là giáo dục và phát triển toàn diện nhân cách của người học đáp ứng với yêu cầu của xã hội. Dạy học môn Âm nhạc ở trường Tiểu học có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của học sinh, cụ thể:



- Phát triển thẩm mỹ
- Phát triển trí tuệ
- Phát triển đạo đức
- Phát triển thể chất

Thông qua quá trình điều tra và đàm thoại với cán bộ quản lý trường Tiểu học Ninh Phúc, chúng tôi tìm hiểu nhận thức của họ về ý nghĩa của việc dạy học môn Âm nhạc đối với sự phát triển của HSTH. Kết quả thu được ở bảng 2.2.

**Bảng 2.2. Nhận thức của cán bộ quản lý về ý nghĩa của việc dạy học môn Âm nhạc đối với sự phát triển của HSTH**

Ý nghĩa \ Mức độ	Rất quan trọng		Quan trọng		Bình thường		Không quan trọng	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Phát triển thẩm mỹ	2	33,3%	4	66,7%	0	0%	0	0%
Phát triển trí tuệ	2	33,3%	4	66,7%	0	0%	0	0%
Phát triển đạo đức	4	66,7%	2	33,3%	0	0%	0	0%
Phát triển thể chất	3	50%	3	50%	0	0%	0	0%

Qua bảng số liệu cho thấy, đa số cán bộ quản lý đều cho rằng việc dạy học môn Âm nhạc có ý nghĩa quan trọng với sự phát triển toàn diện của HSTH. Cụ thể ở ý nghĩa phát triển đạo đức và phát triển thể chất được đánh giá cao với mức độ rất quan trọng chiếm 66,7% và 50%. Với ý nghĩa phát triển trí tuệ và thẩm mỹ đa số CBQL đánh giá là quan trọng chiếm 66,7%.

Sau khi khảo sát về mức độ cần thiết và ý nghĩa của việc dạy học môn âm nhạc cho HSTH thì chúng tôi có nhận xét như sau:

Cán bộ quản lý và giáo viên trường Tiểu học Ninh Phúc đều nhận thức được tầm quan trọng của việc dạy học môn âm nhạc cho HSTH. Mặc dù nhà

trường vẫn chưa thực sự chú trọng trong việc dạy môn âm nhạc nhưng nhà trường đã có sự quan tâm và tạo điều kiện cho công tác giảng dạy môn âm nhạc. Cụ thể là nhà trường đã có phòng âm nhạc riêng tương đối đầy đủ các cơ sở thiết bị để phục vụ tốt cho công tác dạy và học, nhà trường đã tổ chức những hoạt động văn nghệ để cho học sinh tham gia nhằm tạo phong trào và để giúp cho HS được phát triển toàn diện.

### **2.5.1.3. Đánh giá của giáo viên về mức độ sử dụng các phương pháp dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3**

**Bảng 2.3. Tổng hợp kết quả khảo sát thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học trong quá trình dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3**

Phương pháp dạy học	Mức độ							
	Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Hiếm khi		Không bao giờ	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Trình bày tác phẩm	3	100%	0	0%	0	0%	0	0%
Trực quan	2	66,7%	1	33,3%	0	0%	0	0%
Thực hành – luyện tập	3	100%	0	0%	0	0%	0	0%
Vấn đáp	3	100%	0	0%	0	0%	0	0%
Trò chơi âm nhạc	1	33,3%	2	66,7%	0	0%	0	0%
Thuyết trình	3	100%	0	0%	0	0%	0	0%

Kết quả bảng trên cho thấy: 100% GV âm nhạc ở cả 3 trường thường xuyên sử dụng phương pháp thực hành - luyện tập, vấn đáp, thuyết trình và phương pháp trình bày tác phẩm. Đây là những phương pháp dạy học đặc trưng trong dạy học môn Âm nhạc. Riêng với phương pháp trực quan có 2 GV thường xuyên sử dụng, 1 GV chỉ sử dụng ở mức độ thỉnh thoảng. Với phương pháp trò chơi âm nhạc thì chỉ có 1 GV sử dụng thường xuyên, 2 GV còn lại thỉnh thoảng mới sử dụng. Có thể thấy GV âm nhạc của cả 3 trường chủ yếu xoay quanh các phương pháp truyền thống, trong khi đó các phương pháp mới có khả năng phát huy tính tích cực của học sinh như: phương pháp

dạy học theo góc, phương pháp dạy học nêu vấn đề, phương pháp dạy học theo dự án thì không có giáo viên âm nhạc nào sử dụng.

Qua thực tế quan sát và trao đổi trực tiếp với giáo viên âm nhạc của trường Tiểu học Ninh Phúc chúng tôi nhận thấy, GV đã có sự linh hoạt, sáng tạo trong hoạt động dạy học nhưng chưa nhiều, việc tìm tòi và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực (đặc biệt là phương pháp trò chơi học tập) trong hoạt động dạy học còn ít được giáo viên quan tâm. Do đó, giáo viên chưa thực sự gây được nhiều hứng thú cho học sinh trong quá trình dạy học.

#### ***2.5.1.4. Đánh giá của giáo viên về mức độ sử dụng các phương tiện dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3***

Trường tiểu học Ninh Phúc đã trang bị đồ dùng dạy học và thiết bị dạy học tương đối đầy đủ để phục vụ cho việc dạy học môn âm nhạc. So với 2 trường cùng cách xa trung tâm thành phố thì trường Tiểu học Ninh Phúc đã có phòng học âm nhạc riêng đáp ứng tương đối đầy đủ các cơ sở thiết bị để phục vụ tốt cho công việc giảng dạy môn âm nhạc. Với trường Tiểu học Ninh Tiến thì phòng học âm nhạc chung với phòng học mỹ thuật nên vẫn còn một số hạn chế nhất định. Còn trường Tiểu học Ninh Nhất tuy đã có phòng học âm nhạc riêng nhưng đồ dùng thiết bị dạy học môn âm nhạc còn hạn chế. Như vậy so với 2 trường TH Ninh Tiến và TH Ninh Nhất thì trường TH Ninh Phúc có thuận lợi hơn về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy học môn âm nhạc. Đây cũng là một trong những yếu tố thuận lợi để góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc.

Khi được khảo sát về mức độ sử dụng các phương tiện dạy học (nhạc cụ, băng đĩa, máy tính,...) và đồ dùng dạy học trong quá trình giảng dạy môn âm nhạc lớp 3 thì kết quả thu được là 100% GV của cả 3 trường đều thường xuyên sử dụng. Cùng câu hỏi đó khi khảo sát HS lớp 3 trường TH Ninh Phúc chúng tôi thu được kết quả như sau:

**Bảng 2.4. Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ sử dụng các phương tiện dạy học của GV trong quá trình dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3 trường TH Ninh Phúc**

Mức độ	Số lượng	Tỉ lệ
Thường xuyên	50	83,3%
Thỉnh thoảng	9	15%
Hiếm khi	1	1,7%
Không bao giờ	0	0%

Đa số HS đánh giá mức độ sử dụng các phương tiện dạy học của GV là thường xuyên với 83,3% và 15% HS đánh giá ở mức độ thỉnh thoảng. Điều này cho thấy việc sử dụng các phương tiện dạy học của GV khá thường xuyên, hoàn toàn khớp với kết quả điều tra trên giáo viên.

Qua khảo sát bằng phiếu điều tra và qua dự giờ chúng tôi thấy khi dạy phân môn học hát cho HS lớp 3, GV âm nhạc trường tiểu học Ninh Phúc thường xuyên cho HS nghe qua phương tiện, thỉnh thoảng GV mới cho HS nghe trực tiếp bằng chính giọng hát của mình. Việc GV thường xuyên cho HS nghe hát bằng cách nghe qua các phương tiện là không nên vì như vậy là GV đang hơi lạm dụng vào băng đĩa hay nói cách khác là phương tiện dạy học. GV nên kết hợp và linh động cách thức nghe khi dạy phân môn học hát cho HS lớp 3, nghe bằng cách nghe qua cả phương tiện và nghe trực tiếp để tạo hứng thú cho HS. Ngoài ra, khi các bài hát do giáo viên trình bày còn góp phần rất lớn tạo cảm xúc và sự hấp dẫn cho học sinh, khi đó GV không chỉ tác động tới các em bằng giọng hát, mà còn bằng cả ánh mắt, điệu bộ, đặc biệt GV còn thể hiện được năng lực âm nhạc của bản thân.

***2.5.1.5. Đánh giá của giáo viên về mức độ tổ chức hoạt động trong quá trình dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3***

**Bảng 2.5. Tổng hợp đánh giá mức độ tổ chức các hoạt động trong quá trình dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3**

Hoạt động tổ chức dạy học	Mức độ					
	Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ	
	<i>SL</i>	<i>Tỉ lệ</i>	<i>SL</i>	<i>Tỉ lệ</i>	<i>SL</i>	<i>Tỉ lệ</i>
Khởi động giọng	3	100%	0	0%	0	0%
Rèn kỹ năng ca hát	3	100%	0	0%	0	0%
Tổ chức các trò chơi	1	33,3%	2	66,7%	0	0%
Hát kết hợp với vận động theo nhạc	3	100%	0	0%	0	0%
Xem tranh ảnh, băng đĩa về nội dung học tập	2	66,7%	1	33,3%	0	0%

Kết quả ở bảng 2.5 cho thấy: đa số các GV đều tự đánh giá thực hiện đầy đủ các hoạt động tổ chức dạy học được hỏi và thực hiện một cách thường xuyên, đều đặn. Tuy nhiên ở hoạt động tổ chức các trò chơi thì chỉ có GV trường Tiểu học Ninh Nhất thường xuyên sử dụng. Kết quả này cũng cho thấy GV của cả 3 trường Tiểu học đã thực hiện đúng trình tự các bước trong quá trình dạy học, đã tổ chức các hoạt động dạy học theo đặc trưng của môn âm nhạc.

Để biết được hiệu quả việc sử dụng các phương pháp dạy học cũng như việc tổ chức các hoạt động dạy học cho HS lớp 3, ngoài phiếu khảo sát, chúng tôi đã trao đổi với giáo viên, trao đổi với học sinh, nghiên cứu giáo án, thăm dự giờ lớp. Từ kết quả thu được, chúng tôi thấy thực trạng việc dạy học môn Âm nhạc cho HS lớp 3 có những ưu và nhược điểm sau:

- Về ưu điểm:

GV đã có sự đầu tư cho chuyên môn. Trong các tiết dạy đã có tinh thần chuẩn bị tương đối tốt về nội dung; xác định được mục tiêu, yêu cầu của bài dạy; đã có ý thức trong việc thiết kế, soạn giáo án. Trong các tiết dạy GV đã

thực hiện đúng quy trình của một tiết dạy môn âm nhạc, cách tổ chức các hoạt động học tập trong từng nội dung học hát và phát triển khả năng âm nhạc.

- Về nhược điểm:

+ Trong các giờ học hát hay phát triển kỹ năng nghe nhạc, giáo viên thỉnh thoảng mới tổ chức trò chơi âm nhạc cho HSTH trong khi học sinh rất thích tham gia vào các trò chơi âm nhạc. Ở các tiết học âm nhạc, các em chỉ hát theo dãy, nhóm, hát cá nhân, thực hiện một hai cách gõ đệm theo phách hoặc theo nhịp, đôi lúc gõ đệm theo tiết tấu của bài hát và kết hợp vài động tác phụ họa đơn giản, ít khi các em được giáo viên tổ chức chơi các trò chơi âm nhạc trong tiết học âm nhạc. Chính vì thế lớp học thiếu hẳn sự sôi động và hào hứng.

+ Trong các tiết học hát GV thường xuyên cho học sinh nghe hát qua phương tiện bằng cách mở ti vi, thỉnh thoảng giáo viên mới hát mẫu cho học sinh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học là rất tốt nhưng GV nên kết hợp cả hai cách nghe để lôi cuốn và tạo hứng thú cho học sinh nhất có thể.

+ Giáo viên chưa chú ý nhiều đến việc rèn luyện cao độ và tiết tấu cho các em, dẫn đến vẫn còn một số học sinh hát sai cao độ và trường độ, hát cuốn nhịp những bài hát quen thuộc.

#### ***2.5.1.6. Đánh giá của giáo viên về những thuận lợi và khó khăn khi dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3***

Qua điều tra và qua trao đổi với CBQL, GV nêu ra những thuận lợi và khó khăn trong việc dạy học môn Âm nhạc cho học sinh lớp 3 đó là:

- Những thuận lợi:

+ Trường có một giáo viên âm nhạc được đào tạo đúng chuyên ngành (trình độ Đại học tại Trường Sư phạm Nhạc - Họa Trung ương).

+ CBQL và giáo viên cho rằng học sinh lớp 3 rất thích học môn Âm nhạc, khi tham gia vào các tiết học âm nhạc các em rất hào hứng.

+ Nhà trường đã có sự quan tâm tới việc dạy học môn âm nhạc, tạo điều kiện về cơ sở vật chất đáp ứng việc dạy và học môn âm nhạc. Cụ thể là

trường đã có phòng học âm nhạc riêng, có đàn, thiết bị, đồ dùng, nhạc cụ phục vụ tương đối tốt cho việc học tập.

- Những khó khăn:

+ Trường có 2 khu, mỗi điểm trường cách nhau 3 km, số lớp nhiều (27 lớp) mà chỉ có một GV dạy âm nhạc nên không dạy hết số tiết âm nhạc của một số lớp, có lớp giáo viên chủ nhiệm phải dạy cả môn âm nhạc. Đối với riêng khối 3 đã có gần 200 em được chia thành 6 lớp (4 lớp ở khu A và 2 lớp ở khu B), vì thiếu giáo viên nên ở khu B đã tổ chức ghép 2 lớp 3E và 3G làm một để thuận tiện cho việc giảng dạy (tổng số học sinh của lớp 3E và 3G là 42 em). Chính vì số lượng học sinh quá đông nên GV dạy môn âm nhạc rất khó khăn trong việc truyền đạt kiến thức. Mặt khác khả năng nhận thức cũng như năng khiếu của mỗi học sinh trong lớp là không giống nhau, thời gian trong một tiết học có hạn mà với số lượng HS đông như vậy nên giáo viên khó phát hiện những lỗi sai và sửa chữa kịp thời cho từng học sinh.

+ Một số trẻ trong lớp không tích cực tham gia vào các hoạt động âm nhạc, lơ là, không tập trung, nhiều khi còn trêu chọc các bạn trong lớp làm ảnh hưởng đến giờ học.

+ Phụ huynh và học sinh chưa thực sự quan tâm tới việc học âm nhạc, vẫn có suy nghĩ môn âm nhạc là môn phụ nên đơn thuần chỉ cần các con biết hát chứ chưa quan tâm tới vấn đề khác.

+ Trường Tiểu học Ninh Phúc chỉ có một giáo viên Âm nhạc nên hoạt động chuyên môn nghiệp vụ ở trường còn hạn chế, khi dự giờ các giáo viên khác khó đánh giá giờ dạy một cách chính xác vì không phải là giáo viên chuyên biệt.

+ Ngoài những khó khăn trên, khi được hỏi về các khó khăn khác GV chia sẻ rằng học sinh của trường thuộc xã ven thành phố nên vẫn còn khó khăn, gia đình chưa có điều kiện cho các em học các lớp năng khiếu để phát huy được hết năng khiếu âm nhạc của các em. Ngoài ra điều kiện kinh phí của nhà trường còn hạn hẹp nên các buổi tổ chức biểu diễn văn nghệ và hoạt động ngoại khóa còn ít, hình thức chưa phong phú.

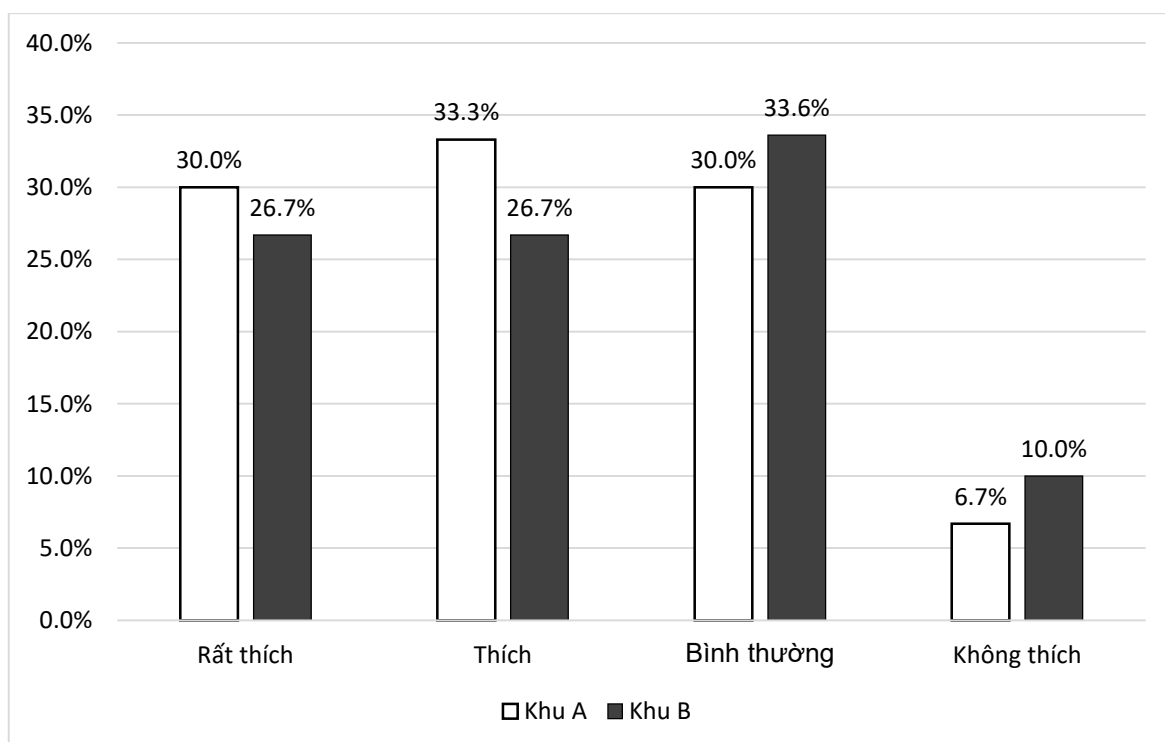
## 2.5.2. Kết quả điều tra học sinh

### 2.5.2.1. Thái độ học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3

**Bảng 2.6. Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ yêu thích môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc**

Khu	Mức độ yêu thích							
	Rất thích		Thích		Bình thường		Không thích	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Khu A	9	30%	10	33,3%	9	30%	2	6,7%
Khu B	8	26,7%	8	26,7%	11	36,6%	3	10%

Từ bảng trên ta có biểu đồ so sánh mức độ yêu thích môn âm nhạc của học sinh khu A và khu B như sau:



**Biểu đồ 2.1. Mức độ yêu thích môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc**

Nhìn vào biểu đồ ta thấy, mức độ rất thích môn âm nhạc của học sinh ở hai khu là tương đương nhau. Ta có thể thấy số học sinh rất yêu thích môn âm



nhạc còn thấp, như ở khu A có 30% học sinh rất yêu thích, ở khu B chỉ có 26,7% học sinh rất yêu thích. Đặc biệt số học sinh cảm nhận môn âm nhạc là môn học bình thường chiếm tỉ lệ rất cao, ở khu A 30% và ở khu B có tới 33,6%. Bên cạnh đó vẫn còn một số em không thích học môn âm nhạc. Kết quả điều tra cho thấy tỉ lệ yêu thích học môn âm nhạc của học sinh ở khu B ít hơn so với khu A. Lý do vì đâu mà học sinh ở khu A lại thích học môn âm nhạc hơn so với học sinh ở khu B? Chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn sâu thì thu được một số câu trả lời như sau: vì khu A là điểm trường chính nên có nhiều hoạt động hơn vì thế các em được tham gia vào hoạt động biểu diễn nhiều hơn so với các bạn ở khu B. Gia đình các em ở khu A có điều kiện hơn và gần trung tâm thành phố hơn nên các em được tham gia vào các khóa học năng khiếu nhiều. Những điều này đã kích thích niềm đam mê âm nhạc với các em học sinh ở khu A.

**Bảng 2.7. Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ thực hiện các yêu cầu GV giao về nhà của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc**

Mức độ Số lượng	Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Hiếm khi		Không bao giờ	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
60	40	66,7%	17	28,3%	3	5%	0	0%

Bảng 2.7 cho thấy: HS vẫn chưa thực sự có ý thức cao trong việc học bài và chuẩn bị bài môn âm nhạc trước khi đến lớp. Kết quả cho thấy vẫn còn tới 5% HS hiếm khi thực hiện những yêu cầu của GV giao về nhà và 28,3% HS thỉnh thoảng mới thực hiện các yêu cầu đó. Đối với môn âm nhạc lớp 3 các em chủ yếu là học hát, với những bài hát vui tươi, gần gũi, dễ nhớ và đơn giản nhưng HS vẫn chưa thường xuyên thực hiện các yêu cầu mà thầy, cô giáo giao về nhà.

Qua quan sát và dự giờ chúng tôi thấy, chỉ những học sinh có năng khiếu là rất thích học môn âm nhạc và các em cảm thấy rất vui mỗi khi đến tiết học âm nhạc, các em còn tích cực tham gia vào các hoạt động học tập.

Những học sinh không có năng khiếu thì các em chỉ cảm thấy bình thường thậm chí là không thích học môn âm nhạc. Đến với các tiết học âm nhạc thì các em chưa có sự tập trung, chú ý, chưa tích cực, chủ động, vui vẻ khi tham gia vào các hoạt động học tập môn Âm nhạc, nhiều em còn cảm thấy lo lắng khi đến tiết Âm nhạc. Từ kết quả khảo sát và qua quan sát đã phân nào chứng minh được tại sao kết quả học tập môn âm nhạc cho học sinh lớp 3 chưa được cao.

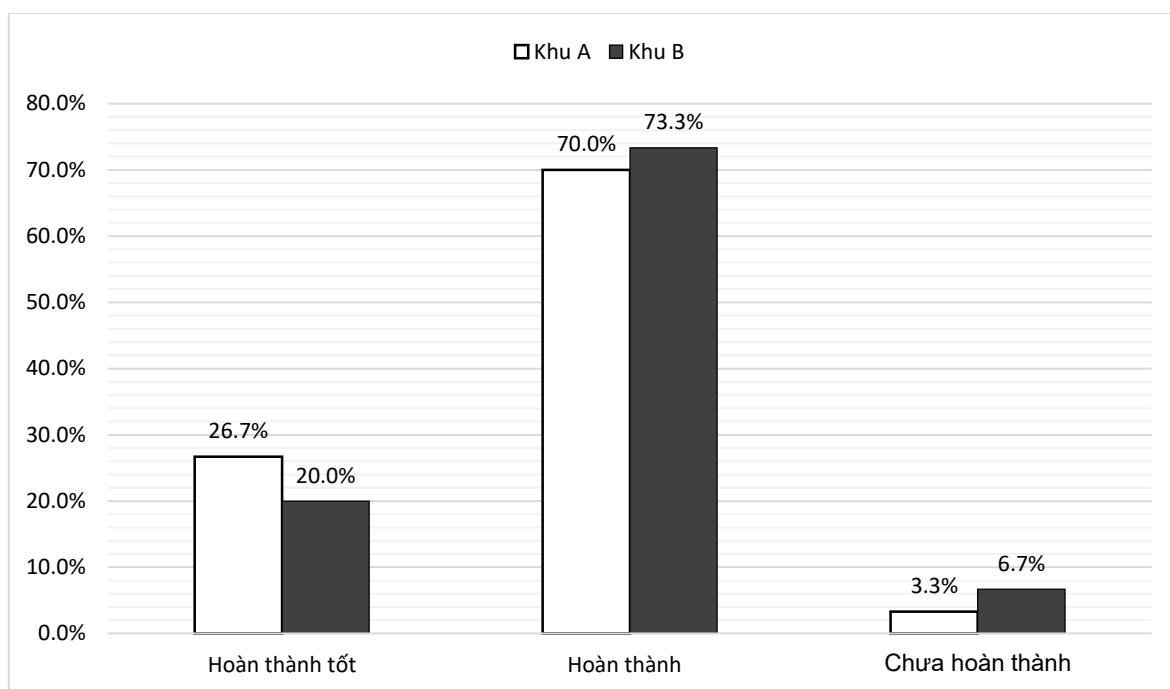
### 2.5.2.2. Kết quả học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3

Căn cứ vào tiêu chí và thang đánh giá đã xây dựng, chúng tôi tiến hành đánh giá 60 học sinh lớp 3 của trường Tiểu học Ninh Phúc (khu A và khu B) dựa trên bài kiểm tra [Phụ lục 4].

**Bảng 2.8. Tổng hợp kết quả học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc**

Khu \ Xếp loại	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
<b>Khu A</b>	8	26,7%	21	70%	1	3,3%
<b>Khu B</b>	6	20%	22	73,3%	2	6,7%
<b>Tổng</b>	14	23,3%	43	71,7%	3	5%

Từ bảng trên ta có biểu đồ so sánh kết quả học tập môn âm nhạc của học sinh khu A và khu B như sau:



**Biểu đồ 2.2. So sánh kết quả học tập môn Âm nhạc của học sinh lớp 3 trường Tiểu học Ninh Phúc**

Từ biểu đồ trên ta thấy kết quả học tập môn âm nhạc của học sinh lớp 3 ở cả 2 khu có sự chênh lệch, cụ thể là: kết quả học tập môn âm nhạc ở khu B thấp hơn khu A, vì sao lại có sự chênh lệch này? Chúng tôi đưa ra một số lý do như sau: Thứ nhất, vì khu B là khu lẻ nên việc giám sát của lãnh đạo trường và việc dạy học của GV âm nhạc chưa được sát sao. Thứ 2, vì ở khu B tổ chức ghép lớp nên số học sinh trong một lớp đông hơn so với khu A. Thứ 3, điều kiện gia đình của các em HS khu B khó khăn hơn nên các em ít được tham gia các lớp học năng khiếu như hát, múa, nhảy,... Thứ 4, học sinh ở khu A thích học âm nhạc hơn học sinh ở khu B. Từ những lý do trên đã phần tạo nên sự chênh lệch về kết quả học tập của 2 khu.

Tuy nhiên kết quả học tập của cả 2 khu vẫn còn thấp, chủ yếu tập trung ở mức độ hoàn thành (ở khu A chiếm 70% và khu B là 73,3%), đặc biệt cả 2 khu vẫn còn 5% số học sinh xếp loại ở mức chưa hoàn thành. Cụ thể như sau:

- Mức hoàn thành tốt: Có 14 HS đạt mức hoàn thành tốt chiếm 23,3% và các em đều đã tự tin trong việc trình diễn bài hát, các em không cần đến sự giúp đỡ nào từ phía giáo viên. Ngoài việc hát chính xác giai điệu và lời ca, gõ đúng phách, nhịp của bài hát, các em đã biết kết hợp những động tác phụ họa,

ánh mắt, nét mặt phù hợp với nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát. Đặc biệt có những học sinh còn tự sáng tạo những động tác phụ họa và cách trình diễn riêng cho bài hát, điển hình như em Phạm Hà My, Nguyễn Bảo Châu, Vũ Hương Giang, Bùi Tiến Quang, Nguyễn Thị Hương Giang. Trong đó có 2 em đạt điểm số khá cao là em Phạm Hà My (khu B) đạt 9,25 điểm và em Nguyễn Bảo Châu (khu A) đạt 9 điểm. Để đạt được điểm số cao như vậy là do hai em đều có năng khiếu về âm nhạc và nhận thức về âm nhạc tốt hơn so với các bạn khác. Tuy nhiên chưa vẫn có em nào đạt được điểm số tuyệt đối trong bài kiểm tra lần này.

- Hoàn thành: Có 43 học sinh xếp loại ở mức hoàn thành chiếm 71,7%. Trong đó có 7 em đạt điểm số cao hơn so với các bạn khác đó là em Lê Minh Đức, Điền Song Toàn, Trịnh Hùng Minh, Nguyễn Linh Đan, Trịnh Quang Huy, Nguyễn Ninh Thu Huệ và em Điền Phương Vy đều đạt ở mức điểm 7,75 điểm. Các em đều khá tự tin khi tham gia thực hiện các bài hát mà giáo viên yêu cầu. Tuy nhiên em Nguyễn Linh Đan do trong quá trình khảo sát còn chưa tập trung nên em gõ đệm đôi lúc còn chưa đúng phách. Em Lê Minh Đức khi hát bài Chị ong nâu và em bé em do tâm lý hơi run nên em hát hơi nhanh, đôi lúc chưa đúng giai điệu của bài hát. Bên cạnh đó số học sinh đạt điểm từ 5 - 7 điểm khá là cao, trong đó có em Hoàng Minh Quang chỉ đạt được 5 điểm trên mức chưa hoàn thành. Do chưa thuộc lời bài hát nên khi thể hiện đôi lúc chưa đúng lời ca, gõ đệm còn chưa đúng phách, đúng nhịp và em chưa biết kết hợp giữa ánh mắt, nét mặt và động tác phụ họa phù hợp cho bài hát này.

- Chưa hoàn thành: Có tới 3 em đạt ở mức độ chưa hoàn thành chiếm 5%, đó là em Ninh Minh Đăng, Võ Như Ngọc và Điền Thủy Phương. Các em đạt điểm thấp là do chưa thuộc bài hát, chưa nắm được cách gõ đệm, cộng thêm tâm lý lo lắng nên khi hát các bài hát được yêu cầu thì các em hát không chính xác, rõ lời, chưa thể hiện được tính chất, giai điệu của bài hát mặc dù đã được giáo viên sửa sai rất nhiều lần. Ví dụ em Điền Thủy Phương chỉ đạt 2,5 điểm thấp nhất lớp, khi hát các bài hát được yêu cầu em chỉ hát

đúng lời ca nhưng không đúng giai điệu của bài hát, gõ đệm thì chưa đúng phách, đúng nhịp. Mặc dù đã có sự giúp đỡ từ phía giáo viên và các bạn cùng lớp nhưng em vẫn không biết kết hợp giữa ánh mắt và động tác phụ họa cùng với bài hát.

Như vậy với kết quả này đòi hỏi giáo viên phải có những biện pháp trong việc giảng dạy để làm cho học sinh yêu thích môn học và đạt được kết quả học tập tốt hơn.

## **2.6. NGUYÊN NHÂN CỦA THỰC TRẠNG**

- Cơ sở vật chất: Các trang thiết bị, đồ dùng, nhạc cụ tương đối đầy đủ nhưng chưa phong phú để phục vụ cho các hoạt động âm nhạc. Bên cạnh đó cùng với số lượng HS trong lớp quá đông cũng là yếu tố gây trở ngại cho GV trong giảng dạy môn Âm nhạc.

- Giáo viên đã có sự đầu tư công sức và tâm huyết vào việc dạy học môn âm nhạc cho HS lớp 3 nhưng chưa cao, việc tìm tòi và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực trong hoạt động dạy học còn ít được giáo viên quan tâm. Vì vậy giáo viên chưa thực sự gây được nhiều hứng thú cho học sinh trong quá trình dạy học dẫn tới chất lượng học tập của HS chưa cao.

- Khả năng nhận thức của học sinh trong một lớp còn nhiều hạn chế và chưa đồng đều. Có em có nhận thức tốt, có em nhận thức còn chậm, có em có năng khiếu ca hát ngược lại cũng có những em không có năng khiếu nên giáo viên cũng gặp không ít khó khăn trong việc dạy học môn âm nhạc. Trong lớp cũng có một số HS nhút nhát, rụt rè trước đám đông nên các em chưa tự tin trong việc trình bày, biểu diễn trước lớp... Khi đến tiết âm nhạc các em phải tự di chuyển từ lớp học cố định lên phòng âm nhạc nên GV chưa sắp xếp lại chỗ ngồi cho HS, để cho các em tự do ngồi với nhau nên nhiều khi các em vẫn còn nói chuyện riêng, chưa tập trung vào giờ học.

- Sự quan tâm chỉ đạo của ban giám hiệu nhà trường chưa triệt để. Nhà trường vẫn chú trọng dạy các môn văn hóa hơn do đó vẫn chưa có sự chỉ đạo sát sao trong việc dạy và học môn âm nhạc.

- Chưa có sự kết nối giữa giáo viên âm nhạc với phụ huynh học sinh, thường chỉ có giáo viên chủ nhiệm trao đổi với phụ huynh còn giáo viên âm nhạc gần như không có sự tiếp xúc nào với phụ huynh học sinh. Chính vì thế vẫn còn một số phụ huynh có quan điểm chưa đúng đắn, chưa xác định được mục đích, ý nghĩa, vai trò của môn Âm nhạc nên phụ huynh chưa kịp thời phát hiện năng khiếu của con em mình để phát huy năng khiếu của trẻ.

## **2.7. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC LỚP 3 TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH PHÚC**

### ***2.7.1. Phân loại đối tượng học sinh***

Như chúng ta đã biết khả năng âm nhạc của học sinh là không giống nhau, có em có tai nghe tốt, hát tốt nhưng cũng có em còn gặp khó khăn về cảm nhận âm thanh khi học hát. Do đó, ngay từ đầu năm học giáo viên nên phân loại học sinh, nắm bắt khả năng của từng em và sắp xếp chỗ ngồi cho học sinh một cách hợp lý, tránh tình trạng cho HS tự do chọn chỗ ngồi. Sự sắp xếp đó giúp cho những em khả năng hạn chế, nhận thức kém sẽ học tập và tiếp thu tốt hơn. Khi được ngồi cạnh những bạn hát đúng và hát hay thì dần dần các em có phản xạ về âm nhạc tốt hơn, giúp các em thể hiện giai điệu tốt hơn. Khi ngồi cạnh và biểu diễn cùng các bạn tự tin thì dần dần những em nhút nhát cũng trở nên tự tin, mạnh dạn hơn.

Ngoài việc sắp xếp chỗ ngồi hợp lý việc phân loại đối tượng học sinh còn giúp giáo viên có những định hướng, phương pháp cụ thể với từng đối tượng để chất lượng học ngày càng tốt hơn.

- Đối với học sinh có năng khiếu giáo viên cần tạo phương tiện tốt nhất có thể cho trẻ học tập và rèn luyện để trẻ phát triển năng khiếu âm nhạc ngày một tốt hơn. Giáo viên cần định hướng cho các em tham gia các phong trào văn nghệ của nhà trường, địa phương và các lớp học năng khiếu.

- Đối với học sinh không có năng khiếu giáo viên cần phải gần gũi, khích lệ các em để các em mạnh dạn, tự tin hơn trong khi biểu diễn các bài hát, kể lại những câu chuyện âm nhạc đã học... Trong giờ học luôn tạo ra cho học sinh những hứng thú để các em phấn khởi khi học tập.

### **2.7.2. Xây dựng một số trò chơi âm nhạc cho học sinh lớp 3**

Có thể nói trò chơi âm nhạc là một phần quan trọng trong quá trình dạy học môn âm nhạc cho HSTH. Với đặc điểm tâm lý lứa tuổi thích chơi thì việc tổ chức các trò chơi âm nhạc không những góp phần tạo nên bầu không khí vui tươi, sinh động, thu hút học sinh mà các em còn được vận động, được thể hiện, đặc biệt thông qua các trò chơi các em tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, thoải mái.

#### **Trò chơi Nhìn hình đoán tên bài hát**

- *Mục đích:* Giúp học sinh nhớ tên bài và hát được một đoạn bài hát đã nghe hoặc đã học. Qua đó tạo không khí vui tươi trước khi vào bài học hoặc trước khi kết thúc bài học và mở rộng thêm kiến thức về âm nhạc của HS.

- *Chuẩn bị:* 1 chiếc hộp, 9 - 10 tấm ảnh các con vật, 3 lá cờ màu sắc khác nhau.

- *Luật chơi:* Giáo viên chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm cử ra 3 thành viên tham gia trò chơi. Nhiệm vụ của các nhóm là sau 3 giây đội nào phát cờ trước thì được quyền chọn tranh. Nếu trả lời đúng sẽ được 1 điểm, trả lời sai sẽ không được điểm.

- *Cách chơi:* Giáo viên cho 9 đến 10 hình ảnh con vật vào trong chiếc hộp bí ẩn. Nhiệm vụ của mỗi học sinh là chọn bất kỳ tấm ảnh của con vật nào đó trong hộp, sau đó phải hát một đoạn có chứa con vật đó và nêu tên bài mình vừa hát. Đội nào hát và nêu tên bài hát đúng sẽ được 1 điểm, trả lời sai sẽ không được điểm nào. Kết thúc trò chơi giáo viên tổng kết điểm của các đội. Nhận xét tuyên dương đội giành chiến thắng và khích lệ động viên tinh thần các đội khác.

#### **Trò chơi Giai điệu thân quen**

- *Mục đích:* Phát triển trí nhớ âm nhạc, rèn kỹ năng ca hát, hát đúng một số bài hát đã học. Giúp học sinh mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn trước lớp.

- *Chuẩn bị:* Thiết kế trên máy tính một số ô số, phía sau mỗi ô số là một câu hát trong một bài hát quen thuộc mà học sinh đã được học, đàn Organ để đệm nhạc khi cho học sinh chơi.

- *Luật chơi:* Đội nào đoán đúng tên bài hát và hát được bài hát kết hợp với biểu diễn trước lớp thì sẽ ghi được điểm cho đội mình. Nếu không đoán đúng tên bài hát hoặc không hát được thì đội đó sẽ mất điểm. Đội nào ghi được nhiều điểm hơn đội đó sẽ giành chiến thắng.

- *Cách chơi:* Chia lớp thành 2 đội chơi, đại diện 2 đội oẳn tù tì để xem đội nào được quyền chơi trước. Đội nào chơi trước sẽ được chọn 1 ô số bất kì. Khi ô số được mở ra đội đó phải nói được tên bài hát và hát lại kết hợp với biểu diễn bài hát đó. Nếu không thực hiện được một trong hai yêu cầu trên thì đội đó sẽ không ghi được điểm và nhường quyền chơi cho đội còn lại.

### **Trò chơi Ô cửa bí mật**

- *Mục đích:* Phát triển kỹ năng nghe nhạc, trí nhớ âm nhạc; rèn thói quen tập trung, rèn kỹ năng ca hát. Giúp HS ôn tập lại những bài hát đã học và cách gõ đệm theo nhịp hoặc theo phách.

- *Chuẩn bị:* Thiết kế trên máy tính 4 ô cửa bí mật, ti vi, loa,...

+ Ô cửa 1: Một đoạn nhạc khuyết 1 số câu hát.

+ Ô cửa 2: Một đoạn nhạc khuyết 1 số từ.

+ Ô cửa 3: Video một bạn gõ đệm bài hát (một đoạn) theo phách hoặc theo nhịp.

+ Ô cửa 4: Giai điệu của 1-2 câu hát.

- *Luật chơi:* Giờ tay chọn 1 ô cửa bất kỳ và thực hiện thử thách của ô cửa đó. Nếu hoàn thành được thử thách có trong ô cửa sẽ chiến thắng, nếu không hoàn thành được thử thách sẽ chịu 1 hình phạt đơn giản và nhường quyền trả lời cho bạn khác.

- *Cách chơi:* GV mời 1 bạn chọn 1 ô cửa bất kỳ và thực hiện thử thách ở ô cửa đó. Nếu HS chọn:

+ Ô cửa 1: Sau khi nghe đoạn nhạc HS sẽ phải điền câu hát còn thiếu của đoạn nhạc đó và hát lại bài hát đó sau khi đã điền câu hát.

+ Ô cửa 2: Sau khi nghe đoạn nhạc HS sẽ phải điền những từ còn thiếu của bài hát có trong đoạn nhạc và hát lại bài hát đó.



+ Ô cửa 3: Sau khi nghe bạn đó gõ đệm HS sẽ trả lời bạn đó đã gõ đệm bài hát theo cách nào? Giải thích vì sao? (Có thể cho học sinh thực hiện gõ đệm lại).

+ Ô cửa 4: HS nghe giai điệu và đoán lời bài hát, hát lại lời bài đó.

### **2.7.3. Kết hợp với gia đình và nhà trường**

Đối với gia đình: Để trẻ có thêm kiến thức về âm nhạc, giáo viên phải thường xuyên thông báo, trao đổi với phụ huynh về những em có khả năng yếu về âm nhạc và những trẻ có năng khiếu tốt trong âm nhạc để gia đình có hướng bồi dưỡng thêm cho trẻ lúc ở nhà, tạo điều kiện để cho trẻ phát huy khả năng của mình. Ngoài ra, giáo viên cũng nên tuyên truyền với phụ huynh ngoài việc học các môn Toán, Tiếng Việt cũng nên quan tâm tới cả môn nghệ thuật như Âm nhạc, Mỹ thuật.

Khuyến khích phụ huynh bố trí thời gian cho con em tham gia vào các hoạt động ngoại khóa nói chung và hoạt động ngoại khóa về văn nghệ nói riêng. Xem các chương trình ca nhạc thiếu nhi trên các phương tiện truyền thông như ti vi, mạng xã hội, tham gia các hoạt động ở thôn, xóm, địa phương; xem các chương trình văn nghệ của các đoàn nghệ thuật trực tiếp biểu diễn... để các em mở rộng thêm kiến thức, rèn luyện, phát triển năng khiếu và khả năng diễn xuất của mình.

Đối với nhà trường: Thường xuyên tổ chức hội thi, hội diễn văn nghệ để học sinh có cơ hội rèn luyện kỹ năng ca hát, khả năng biểu diễn bài hát, qua đó học sinh mạnh dạn, tự tin và có niềm yêu thích với môn học âm nhạc.

Đối với giáo viên âm nhạc: Ngoài những giờ học nội khóa giáo viên nên tổ chức thêm cho học sinh các hoạt động học tập ngoài chương trình để học sinh được tiếp cận sâu hơn với nghệ thuật âm nhạc, các em được rèn luyện thêm về phong cách biểu diễn như: tổ chức các hội thi văn nghệ giữa các khối lớp nhân các ngày lễ lớn; tham gia biểu diễn trong các buổi lễ khai giảng, sơ kết, tổng kết... để các em học sinh có năng khiếu về môn âm nhạc không những được thể hiện trước nơi đông người, biểu diễn tích lũy thêm kinh nghiệm và xử lý tốt bài hát mà còn làm người hướng dẫn, tổ chức giúp đỡ các bạn khác trong lớp của mình mạnh dạn, tự tin hơn.

## **Kết luận chương 2**

Trong chương này chúng tôi đã sử dụng phương pháp điều tra, quan sát, trao đổi,... để tìm hiểu thực trạng dạy học âm nhạc ở trường Tiểu học Ninh Phúc. Chúng tôi đã làm rõ thuận lợi là ở chỗ Ban giám hiệu nhà trường đã nhận thức được tầm quan trọng cũng như đã có sự quan tâm tới của việc dạy học môn âm nhạc cho HSTH, nhà trường đã có phòng âm nhạc riêng, đáp ứng tương đối đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy học; nhà trường đã có giáo viên được đào tạo đúng chuyên ngành âm nhạc và ý thức học tập của học sinh tương đối tốt.

Bên cạnh những thuận lợi đó vẫn còn một số hạn chế như học sinh trong một lớp quá đông, trường có tới 27 lớp học được chia làm 2 khu mà chỉ có một giáo viên âm nhạc nên giáo viên âm nhạc rất vất vả trong công tác giảng dạy. Một hạn chế nữa là giáo viên âm nhạc còn ít quan tâm đến xu hướng đổi mới phương pháp dạy học. Do vậy, chất lượng dạy học âm nhạc tại trường còn chưa cao, học sinh còn thiếu chủ động, thiếu tích cực và sáng tạo.

Sau khi làm rõ những khó khăn, hạn chế chúng tôi bước đầu đã đề xuất một số biện pháp nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng dạy học môn âm nhạc lớp 3 nói riêng và dạy học môn âm nhạc nói chung.

## KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Kết luận

Nghệ thuật âm nhạc đã và đang giúp con người vươn tới những giá trị cao đẹp của cuộc sống. Các nghiên cứu khoa học đã chứng minh âm nhạc giúp học sinh thông minh hơn và có những tiến bộ rõ rệt trong các môn học. Đặc biệt với HSTH, âm nhạc còn có vai trò to lớn trong việc giáo dục tình cảm, góp phần hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ. Do vậy, Âm nhạc được đưa vào trường Tiểu học với tư cách là một môn học bắt buộc.

Trong quá trình nghiên cứu và điều tra về thực trạng dạy học môn âm nhạc lớp 3 tại trường tiểu học Ninh Phúc chúng tôi nhận thấy rằng:

- Việc dạy học môn âm nhạc cho học sinh tiểu học nói chung và cho học sinh lớp 3 nói riêng là cần thiết và đặc biệt quan trọng đối với trẻ, nó giúp trẻ thêm tự tin, phát huy những năng khiếu của bản thân, hình thành thị hiếu âm nhạc cho trẻ, có tác dụng giáo dục một cách sâu sắc. Âm nhạc còn góp phần cùng các môn học khác giáo dục nhân cách, làm cho các nội dung học tập ở trường tiểu học có tính toàn diện, làm thăng bằng, hài hoà các hoạt động học tập của học sinh. Vì vậy cần quan tâm, chú trọng việc dạy học môn âm nhạc không chỉ trong nhà trường mà còn cả ở gia đình để trẻ được phát triển toàn diện.

- Mức độ nhận thức và khả năng thể hiện giữa học sinh là không đồng đều phụ thuộc vào ý thức học tập và năng khiếu của mỗi em. Giáo viên chưa có sự đầu tư, quan tâm nhiều đến việc dạy học môn âm nhạc nên chất lượng dạy học còn chưa cao.

- Qua nghiên cứu lý luận và thực trạng đề tài đã xây dựng một số biện pháp nhằm giúp việc giảng dạy môn âm nhạc tại trường tiểu học đạt kết quả cao hơn.

Thông qua điều tra thực trạng, đề tài đã tìm hiểu rõ nguyên nhân, từ đó đề xuất những biện pháp thích hợp để nâng cao chất lượng dạy và học môn Âm nhạc cho học sinh lớp 3. Chúng tôi hy vọng đề tài sẽ là tài liệu

tham khảo cho trường Tiểu học Ninh Phúc và các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

## **2. Kiến nghị**

*- Đối với Ban giám hiệu trường Tiểu học Ninh Phúc:*

+ Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên.

+ Tăng cường trang thiết bị, đồ dùng dạy học để phục vụ cho tiết học được sinh động và chất lượng hơn.

+ Thường xuyên tổ chức cho học sinh giao lưu văn nghệ, thi hát,... để các em làm quen với biểu diễn, từ đó giúp các em mạnh dạn, tự tin hơn và hình thành niềm yêu thích âm nhạc cho học sinh. Mở các Câu lạc bộ Âm nhạc để tạo điều kiện cho các em học sinh có năng khiếu phát triển các khả năng của mình cũng như tạo ra một sân chơi giải trí có ích.

*- Đối với giáo viên:*

+ Giáo viên dạy âm nhạc bậc Tiểu học cần có nhận thức đúng đắn về vị trí môn học đối với sự phát triển toàn diện nhân cách cho học sinh.

+ Cần phải không ngừng bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tham khảo các tài liệu, luôn học hỏi bạn bè, đồng nghiệp để bổ sung các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực.

+ Cần quan tâm đầu tư hơn tới các tiết học âm nhạc, luôn tạo cho tiết học có không khí vui tươi, thoải mái, khiến học sinh luôn tìm được nguồn vui vẻ và cảm hứng mà không phải một sự bắt buộc nào đó.

*- Đối với học sinh:*

+ Có ý thức trong học tập, ham học hỏi và chăm chỉ học tập.

+ Thông qua các bài học học sinh biết cách áp dụng các kỹ năng vào từng bài hát cụ thể để giờ học đạt hiệu quả cao.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### 1/ Tiếng Việt

1. Phan Trần Bảng (2011), *Phương pháp giảng dạy Âm nhạc trong nhà trường phổ thông*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở Tiểu học lớp 3*, Nxb Giáo dục.
3. Chính phủ (2012), *chiến lược phát triển giáo dục 2012-2020* ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng chính phủ.
4. Nguyễn Thị Hạnh (2015), *Dạy phân môn học hát cho học sinh khối 5 trường Tiểu học Thịnh Hòa, Đống Đa, Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.
5. Phạm Thị Hòa (2007), *Giáo dục âm nhạc* tập 2, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
6. Trần Bá Hoàn (2010), *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
7. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành (2008), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
8. Bùi Văn Huệ, Phan Thị Thanh Mai, Nguyễn Xuân Thúc (2008), *Giáo trình tâm lý học tiểu học*, Nxb Đại học Sư phạm
9. Hoàng Thị Hường (Chủ nhiệm), Bùi Thị Kim Phụng, Phạm Thị Thanh Mai (2017), *Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát cho học sinh lớp 1*, Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp trường Đại học Hoa Lư.
10. Hoàng Long (2006), *Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc ở Tiểu học*, Nhà xuất bản Giáo dục.
11. Hoàng Long (chủ biên), Hoàng Lâm (2012), *Giáo trình Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc*, Nxb Đại học Sư phạm.
12. Hoàng Long (chủ biên), *Âm nhạc lớp 4, 5*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
13. Hoàng Long (chủ biên), *Tập bài hát lớp 1, 2, 3*, Nxb Giáo dục Việt Nam.

14. Ngô Thị Nam, Trần Minh Trí, Trần Nguyên Hoàn (1996), *Âm nhạc và phương pháp giáo dục Âm nhạc* tập 2, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm nghiên cứu giáo viên, Hà Nội.
15. Ngô Thị Nam (2001), *Phương pháp dạy học âm nhạc* tập 1, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
16. Trần Tuyết Oanh (chủ biên), Phạm Khắc Chương, Phạm Viết Phương, Bùi Minh Hiền, Nguyễn Ngọc Bảo, Bùi Văn Quân, Phan Hồng Vinh, Từ Đức Văn (2013), *Giáo dục học tập 1*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
17. Trần Tuyết Oanh (chủ biên), Phạm Khắc Chương, Phạm Viết Phương, Bùi Minh Hiền, Nguyễn Ngọc Bảo, Bùi Văn Quân, Phan Hồng Vinh, Từ Đức Văn (2013), *Giáo dục học tập 2*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
18. Nguyễn Thu Quỳnh (2015), *Nâng cao chất lượng dạy học âm nhạc tại trường Tiểu học Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.
19. Nguyễn Xuân Thúc (2006), *Tâm lý học đại cương*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
20. Trần Hoàng Tiên (2014), *Ý nghĩa Giáo dục Âm nhạc trong quá trình hình thành nhân cách ở trẻ em, Kỹ yếu khoa học*, Trường Đại học Sư phạm nghệ thuật Trung Ương, Hà Nội.
21. Lê Anh Tuấn (2010), *Phương pháp dạy học Âm nhạc ở Tiểu học và THCS*, Nxb Đại học Sư phạm.
22. Thái Duy Tuyên (2008), *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
23. Thái Duy Tuyên (2001), *Giáo dục học hiện đại*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
24. Phạm Tuyên (1999), *Âm nhạc với trẻ em*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
25. Nguyễn Ánh Tuyết (1999), *Tâm lý học trẻ em*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

## **2/ Website**

<https://123docz.net/document/4256361-sang-kien-kinh-nghiem-mon-am-nhac-tieu-hoc-2016-2017-tran-quoc-thuong.htm> ngày truy cập: ngày 8/10/2020

<https://text.123docz.net/document/2647846-doi-moi-phuong-phap-day-hoc-tiet-am-nhac.htm> ngày truy cập: ngày 7/10/2020

<https://www.tailieudaihoc.com/3doc/2608006.html> ngày truy cập: ngày 1/10/2020

## PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC 1

#### PHIẾU TRỪNG CẦU Ý KIẾN

(Dành cho Cán bộ quản lý trường Tiểu học)

Để đánh giá thực trạng và tầm quan trọng của việc dạy học môn Âm nhạc cho học sinh lớp 3, kính mong quý thầy/cô vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây (Nếu đồng ý với ý kiến nào xin đánh dấu X vào phần lựa chọn hoặc trả lời ngắn gọn).

**Câu 1: Thầy/cô đánh giá như thế nào về mức độ cần thiết của việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ?**

- |  |  |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> Rất cần thiết | <input type="checkbox"/> Bình thường     |
| <input type="checkbox"/> Cần thiết     | <input type="checkbox"/> Không cần thiết |

Lý do: .....

**Câu 2: Theo thầy /cô việc dạy học Âm nhạc có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của HSTH?**

(Với mỗi ý nghĩa , hãy đánh dấu X vào 1 trong 4 cột)

TT	Ý nghĩa	Mức độ			
		<i>Rất quan trọng</i>	<i>Quan trọng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không quan trọng</i>
1	Phát triển thẩm mỹ				
2	Phát triển trí tuệ				
3	Phát triển đạo đức				
4	Phát triển thể chất				

**Câu 3: Việc giảng dạy môn Âm nhạc ở trường tiểu học có được nhà trường và các thầy/cô dạy bộ môn khác quan tâm hay không?**

- |                                       |   |
|---------------------------------------|---|
| <input type="checkbox"/> Rất quan tâm | <input type="checkbox"/> Bình thường    |
| <input type="checkbox"/> Quan tâm     | <input type="checkbox"/> Không quan tâm |



Lý do: .....

.....

.....

**Câu 4: Thầy/cô có cử giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về dạy học âm nhạc không?**

- Có
- Không

**Câu 5: Trường của thầy/cô có thường xuyên tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ để cho HS tham gia không?**

- Thường xuyên
- Ít khi
- Không bao giờ

**Câu 6: Thầy/cô cho biết những thuận lợi và khó khăn trong việc quản lý dạy học môn âm nhạc.**

**\* Thuận lợi**

.....

.....

.....

**\* Khó khăn**

.....

.....

.....

Xin thầy/cô cho biết một số thông tin sau:

Họ và tên (có thể ghi hoặc không):.....

Trình độ đào tạo:.....

Trường thầy/cô công tác: .....

*Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý thầy/cô!*

## PHỤ LỤC 2

### PHIẾU TRỪNG CẦU Ý KIẾN

(Dành cho Giáo viên)

Để đánh giá thực trạng và tầm quan trọng của việc dạy học môn Âm nhạc cho học sinh lớp 3, kính mong quý thầy/cô vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây (Nếu đồng ý với ý kiến nào xin đánh dấu X vào phần lựa chọn hoặc trả lời ngắn gọn).

**Câu 1: Thầy/cô đánh giá như thế nào về mức độ cần thiết của việc dạy học môn Âm nhạc cho HSTH đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ?**

- |  |  |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> Rất cần thiết | <input type="checkbox"/> Bình thường     |
| <input type="checkbox"/> Cần thiết     | <input type="checkbox"/> Không cần thiết |

Lý do: .....

**Câu 2: Việc giảng dạy môn Âm nhạc ở trường tiểu học có được nhà trường và các thầy/cô dạy bộ môn khác quan tâm hay không?**

- |                                       |   |
|---------------------------------------|---|
| <input type="checkbox"/> Rất quan tâm | <input type="checkbox"/> Bình thường    |
| <input type="checkbox"/> Quan tâm     | <input type="checkbox"/> Không quan tâm |

Lý do: .....

**Câu 3: Phòng dạy âm nhạc của nhà trường có đáp ứng đầy đủ các cơ sở thiết bị để phục vụ tốt cho công việc giảng dạy âm nhạc của thầy/cô không?**

- |   |
|---|
| <input type="checkbox"/> Đáp ứng đầy đủ |
| <input type="checkbox"/> Không đầy đủ   |

**Câu 4: Thầy/cô có thường sử dụng các phương tiện dạy học (nhạc cụ, băng đĩa, máy tính,...) và đồ dùng dạy học để hỗ trợ trong quá trình giảng dạy môn Âm nhạc lớp 3 không?**

- |                                       |  |
|---------------------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> Thường xuyên | <input type="checkbox"/> Hiếm khi      |
| <input type="checkbox"/> Thỉnh thoảng | <input type="checkbox"/> Không bao giờ |

Lý do: .....

.....  
.....

**Câu 5: Trong quá trình dạy học âm nhạc cho HS lớp 3, thầy/cô thường sử dụng những phương pháp dạy học nào?**

*(Với mỗi phương pháp, hãy đánh dấu X vào 1 trong 4 cột)*

STT	Các phương pháp	Mức độ sử dụng			
		<i>Thường xuyên</i>	<i>Thỉnh thoảng</i>	<i>Hiếm khi</i>	<i>Không bao giờ</i>
1	Phương pháp trình bày tác phẩm				
2	Phương pháp trực quan				
3	Phương pháp thực hành - luyện tập				
4	Phương pháp vấn đáp				
5	Phương pháp trò chơi âm nhạc				
6	Phương pháp thuyết trình				
7	Các phương pháp dạy học khác: ..... ..... .....				

**Câu 6: Khi dạy phân môn học hát lớp 3, thầy/cô thường cho HS nghe bài hát bằng cách nào?**

*(Với mỗi cách thức, hãy đánh dấu X vào 1 trong 4 cột)*

STT	Cách thức cho nghe	Mức độ			
		<i>Thường xuyên</i>	<i>Thỉnh thoảng</i>	<i>Hiếm khi</i>	<i>Không bao giờ</i>
1	Nghe trực tiếp				
2	Nghe qua phương tiện				

**Câu 7: Thầy/cô tổ chức các hoạt động trong quá trình dạy học âm nhạc cho học sinh lớp 3 ở mức độ nào như thế nào?**

(Với mỗi hoạt động, hãy đánh dấu X vào 1 trong 3 cột)

STT	Các hoạt động giáo viên tổ chức trong quá trình dạy học hát	Mức độ		
		<i>Thường xuyên</i>	<i>Thỉnh thoảng</i>	<i>Không bao giờ</i>
1	Khởi động giọng			
2	Rèn luyện kỹ năng ca hát			
3	Tổ chức các trò chơi			
4	Hát kết hợp với vận động theo nhạc			
5	Xem tranh ảnh, băng đĩa về nội dung học tập			

**Câu 8: Trường của thầy/cô có thường xuyên hay tổ chức những buổi biểu diễn văn nghệ để cho HS tham gia không?**

- Thường xuyên
- Ít khi
- Không bao giờ

**Câu 9: Theo thầy/cô các em HS lớp 3 có thích học môn Âm nhạc không?**

- Rất thích
- Bình thường
- Thích
- Không thích

**Câu 10: Thầy/cô có thường xuyên tham gia các lớp tập huấn về nâng cao và đổi mới phương pháp dạy học âm nhạc ở Tiểu học không?**

- Thường xuyên
- Hiếm khi
- Thỉnh thoảng
- Không bao giờ

**Câu 11: Thầy/cô hãy cho biết những thuận lợi và khó khăn khi dạy học môn âm nhạc cho học sinh lớp 3?**

\* Thuận lợi:

.....  
 .....

\* Khó khăn:

.....  
.....  
.....

**Câu 12: Thầy/cô có đề xuất gì về công tác giảng dạy môn âm nhạc ở trường Tiểu học thầy/cô đang công tác hiện nay cho hiệu quả cao hơn không?**

\* Về nội dung:

.....  
.....  
.....

\* Về chương trình:

.....  
.....  
.....

\* Về cơ sở vật chất:

.....  
.....  
.....

\* Khác:

.....  
.....  
.....

Xin thầy/cô cho biết một số thông tin sau:

Họ và tên (có thể ghi hoặc không):.....

Trình độ đào tạo:.....

Trường thầy/cô công tác:.....

Thâm niên công tác trong ngành GDTH:.....

*Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý thầy/cô!*

### PHỤ LỤC 3

## PHIẾU KHẢO SÁT THỰC TRẠNG VÀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP MÔN ÂM NHẠC CỦA HỌC SINH LỚP 3

(Dành cho học sinh)

Họ và tên:.....

Lớp:.....Giới tính:.....

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc tại trường Tiểu học Ninh Phúc, em vui lòng trả lời các câu hỏi sau (Nếu đồng ý với ý kiến nào các em hãy đánh dấu X vào phần lựa chọn hoặc trả lời ngắn gọn).

### PHẦN 1: VỀ THỰC TRẠNG HỌC TẬP MÔN ÂM NHẠC

**Câu 1: Khi dạy học hát, thầy/cô cho các em nghe bài hát mẫu bằng cách nào?**

- Thầy (cô) hát mẫu
- Thầy (cô) mở băng, đĩa, nhạc có sẵn
- Cả 2 cách trên

**Câu 2: Những hoạt động của em trong giờ học Âm nhạc?**

(Với mỗi hoạt động, hãy đánh dấu X vào 1 trong 3 cột)

STT	Các hoạt động	Mức độ hoạt động		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1	Khởi động giọng			
2	Rèn luyện kỹ năng ca hát			
3	Tham gia các trò chơi âm nhạc			
4	Hát kết hợp với vận động theo nhạc			
5	Xem tranh ảnh, băng đĩa về nội dung học tập			

**Câu 3: Trong các tiết học âm nhạc, mức độ sử dụng các phương tiện dạy học (đàn, máy tính, máy chiếu...) của các thầy/cô như thế nào?**

- |                                       |  |
|---------------------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> Thường xuyên | <input type="checkbox"/> Hiếm khi      |
| <input type="checkbox"/> Thỉnh thoảng | <input type="checkbox"/> Không bao giờ |

**PHẦN 2: VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP MÔN ÂM NHẠC**

**Câu 1: Em có thích học môn Âm nhạc không?**

- |                                    |                                      |
|------------------------------------|--------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Rất thích | <input type="checkbox"/> Bình thường |
| <input type="checkbox"/> Thích     | <input type="checkbox"/> Không thích |

Lý do:.....  
.....

**Câu 2: Em chuẩn bị bài học Âm nhạc trước khi đến lớp như thế nào?**

- Tìm hiểu, luyện tập kỹ nội dung mà thầy/cô yêu cầu
- Tự tìm kiếm, nghe những nội dung liên quan đến bài học trên mạng Internet.
- Trao đổi với bạn bè về nội dung học

**Câu 3: Đến các tiết học Âm nhạc em cảm thấy như thế nào?**

- Rất vui
- Bình thường
- Lo lắng

Lý do: .....  
.....

**Câu 4: Em có thường xuyên thực hiện các yêu cầu của thầy/cô giao về nhà không?**

- |                                       |  |
|---------------------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> Thường xuyên | <input type="checkbox"/> Hiếm khi      |
| <input type="checkbox"/> Thỉnh thoảng | <input type="checkbox"/> Không bao giờ |

**Câu 5: Cảm nhận của em như thế nào về giờ học Âm nhạc?**

- Giờ học lôi cuốn, hấp dẫn em
- Em được học tập tích cực, hiểu bài sâu sắc
- Giờ học tẻ nhạt, nhàm chán

Ý kiến khác:.....

## PHỤ LỤC 4

### BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN ÂM NHẠC CỦA HỌC SINH LỚP 3

**Câu 1:** Em hãy trình bày bài hát kết hợp với vận động theo nhạc hoặc gõ đệm theo phách bài hát *Em yêu trường em* (Nhạc và lời: Hoàng Vân).

**Câu 2:** Em hãy trình bày bài hát kết hợp với gõ đệm theo nhịp hoặc vận động theo nhạc bài hát *Cùng mùa hát dưới trăng* (Nhạc và lời: Hoàng Lê).

**Câu 3:** Em hãy trình bày bài hát kết hợp với gõ đệm theo phách hoặc vận động theo nhạc bài hát *Chị Ong Nâu và em bé* (Nhạc và lời: Tân Huyền).

**Câu 4:** Em hãy trình bày bài hát kết hợp với vận động theo nhạc hoặc gõ đệm theo nhịp bài hát *Tiếng hát bạn bè mình* (Nhạc và lời: Lê Hoàng Minh).



**PHỤ LỤC 5****KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC SINH LỚP 3 TRƯỜNG****TIỂU HỌC NINH PHÚC (KHU A)**

<b>ST T</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Tiêu chí 1</b>	<b>Tiêu chí 2</b>	<b>Tiêu chí 3</b>	<b>Tổng</b>	<b>Xếp loại</b>
1	Điền Thị Trâm Anh	5.00	2.00	0.00	<b>7.00</b>	<b>HT</b>
2	Trương Hoàng Anh	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
3	Lã Châu Bằng	6.00	2.00	0.50	<b>8.50</b>	<b>HTT</b>
4	Nguyễn Bảo Châu	6.00	2.50	0.50	<b>9.00</b>	<b>HTT</b>
5	Nguyễn Ngọc Nhật Chi	5.50	1.50	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
6	Vũ Quỳnh Chi	5.00	1.50	0.25	<b>6.75</b>	<b>HT</b>
7	Trịnh Minh Dũng	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
8	Phạm Đức Duy	5.00	1.00	0.00	<b>6.00</b>	<b>HT</b>
9	Lê Minh Đức	5.50	2.00	0.25	<b>7.75</b>	<b>HT</b>
10	Vũ Hương Giang	6.00	2.00	0.50	<b>8.50</b>	<b>HTT</b>
11	Đình Thanh Hải	5.50	2.50	0.25	<b>8.25</b>	<b>HTT</b>
12	Điền Bảo Hân	5.00	2.00	0.00	<b>7.00</b>	<b>HT</b>
13	Phạm Đức Hùng	4.50	1.50	0.00	<b>6.00</b>	<b>HT</b>
14	Vũ Phạm Khánh Huyền	4.50	1.00	0.00	<b>5.50</b>	<b>HT</b>
15	Phạm Thu Hương	4.50	1.50	0.00	<b>6.00</b>	<b>HT</b>
16	Đình Thị Quỳnh Lam	5.50	2.50	0.25	<b>8.25</b>	<b>HTT</b>
17	Điền Phương Linh	4.50	1.50	0.00	<b>6.00</b>	<b>HT</b>
18	Nguyễn Gia Linh	5.50	2.00	0.50	<b>8.00</b>	<b>HTT</b>
19	Nguyễn Bảo Long	5.50	2.00	0.00	<b>7.50</b>	<b>HT</b>
20	Vũ Phạm Thành Long	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
21	Phạm Khánh Ly	6.00	2.00	0.25	<b>8.25</b>	<b>HTT</b>
22	Nguyễn Đức Minh	5.50	1.50	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
23	Trịnh Hùng Minh	5.50	2.00	0.25	<b>7.75</b>	<b>HT</b>
24	Nguyễn Chi Na	4.50	1.50	0.00	<b>6.00</b>	<b>HT</b>
25	Phạm Thị Yên Nhi	5.00	1.50	0.00	<b>6.50</b>	<b>HT</b>
26	Điền Thủy Phương	2.50	0.00	0.00	<b>2.50</b>	<b>CHT</b>
27	Bùi Tiến Quang	6.00	2.00	0.50	<b>8.50</b>	<b>HTT</b>
28	Hoàng Minh Quang	4.50	0.50	0.00	<b>5.00</b>	<b>HT</b>
29	Đỗ Minh Quân	4.50	2.00	0.25	<b>6.75</b>	<b>HT</b>
30	Điền Song Toàn	5.50	2.00	0.25	<b>7.75</b>	<b>HT</b>

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC SINH LỚP 3 TRƯỜNG  
TIÊU HỌC NINH PHÚC (KHU B)**

<b>ST T</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Tiêu chí 1</b>	<b>Tiêu chí 2</b>	<b>Tiêu chí 3</b>	<b>Tổng</b>	<b>Xếp loại</b>
1	Vũ Đức Anh	4.00	1.00	0.25	<b>5.25</b>	<b>HT</b>
2	Vũ Thị Minh Anh	4.50	1.50	0.00	<b>6.00</b>	<b>HT</b>
3	Đình Trần Tuấn Anh	5.00	1.50	0.25	<b>6.75</b>	<b>HT</b>
4	Đỗ Hải Bằng	5.50	1.50	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
5	Nguyễn Linh Đan	5.50	2.00	0.25	<b>7.75</b>	<b>HT</b>
6	Ninh Minh Đăng	3.00	0.00	0.00	<b>3.00</b>	<b>CHT</b>
7	Nguyễn Thành Đạt	4.50	1.00	0.00	<b>5.50</b>	<b>HT</b>
8	Vũ Minh Đức	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
9	Nguyễn Thị Hương Giang	6.00	2.00	0.50	<b>8.50</b>	<b>HTT</b>
10	Lương Thị Thái Hà	5.00	1.50	0.00	<b>6.50</b>	<b>HT</b>
11	Nguyễn Ninh Thu Huệ	5.50	2.00	0.25	<b>7.75</b>	<b>HT</b>
12	Trịnh Quang Huy	5.50	2.00	0.25	<b>7.75</b>	<b>HT</b>
13	Ninh Tuấn Kiệt	4.50	1.00	0.00	<b>5.50</b>	<b>HT</b>
14	Tạ Kiều Lộc	5.50	1.50	0.00	<b>7.00</b>	<b>HT</b>
15	Bùi Đức Long	5.00	1.50	0.25	<b>6.75</b>	<b>HT</b>
16	Nguyễn Hải Long	5.00	1.50	0.00	<b>6.50</b>	<b>HT</b>
17	Lê Thị Tuyết Mai	5.50	2.00	0.50	<b>8.00</b>	<b>HTT</b>
18	Phạm Hà My	6.00	2.50	0.75	<b>9.25</b>	<b>HTT</b>
19	Điền Thị Hồng Ngọc	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
20	Võ Như Ngọc	3.00	0.50	0.00	<b>3.50</b>	<b>CHT</b>
21	Đỗ Thanh Ngọc	4.50	1.50	0.00	<b>6.00</b>	<b>HT</b>
22	Nguyễn Phương Nhi	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
23	Ninh Tuấn Quỳnh	5.00	1.50	0.00	<b>6.50</b>	<b>HT</b>
24	Trịnh Phương Thảo	6.00	2.00	0.50	<b>8.50</b>	<b>HTT</b>
25	Trịnh Anh Thư	5.00	1.50	0.00	<b>6.50</b>	<b>HT</b>
26	Nguyễn Thùy Trang	6.00	2.00	0.25	<b>8.25</b>	<b>HTT</b>
27	Đỗ Anh Tuấn	5.50	2.50	0.25	<b>8.25</b>	<b>HTT</b>
28	Đặng Thanh Tùng	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
29	Phạm Phương Uyên	5.00	2.00	0.25	<b>7.25</b>	<b>HT</b>
30	Điền Phương Vy	5.50	2.00	0.25	<b>7.75</b>	<b>HT</b>